



Tuyên Quang

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH TUYÊN QUANG
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN TUYÊN QUANG

NĂM THỨ 61
Bộ mới
Số 70
Thứ Tư
29 tháng 10 năm 2025
9 tháng Chín, Ất Ty

Báo điện tử:
baotuyenquang.com.vn



THỰC HIỆN THẮNG LỢI NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI LẦN THỨ I ĐẢNG BỘ TỈNH

Thường trực Tỉnh ủy cho ý kiến vào nhiều nội dung quan trọng

(XEM TIẾP TRANG 2)



Bí thư Tỉnh ủy Hầu A Lệnh chủ trì họp Thường trực Tỉnh ủy.

Ảnh: VĂN NGHỊ

Quốc hội thảo luận việc thực hiện chính sách bảo vệ môi trường

TIẾP tục Kỳ họp thứ 10, ngày 28/10, Quốc hội dành cả ngày để thảo luận về Báo cáo của Đoàn giám sát của Quốc hội về việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường kể từ khi Luật Bảo vệ môi trường có hiệu lực thi hành.

(XEM TIẾP TRANG 2)

Lan tỏa phong trào “Dân vận khéo”, củng cố niềm tin của Nhân dân

SÁNG 28-10, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị tổng kết 5 năm thực hiện và biểu dương các điển hình trong phong trào thi đua “Dân vận khéo” giai đoạn 2020 - 2025. Đồng chí Triệu Tài Vinh, Phó trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương dự, chỉ đạo hội nghị.

(XEM TIẾP TRANG 2)

Hiện đại hóa phương thức quản lý đảng viên

-->>TRANG 3

Hành trình đổi thay ở Mậu Duệ

-->>TRANG 8

NGƯỜI TỐT - VIỆC TỐT

Hết lòng vì việc chung của Dân



Đồng chí
Tướng Văn Bích,
Bí thư Chi bộ,
Trưởng Ban
công tác Mặt trận
thôn Khe Đăng,
xã Yên Sơn.

(XEM TIẾP TRANG 11)

Bài, ảnh: HẢI HƯƠNG

Chiến dịch 90 ngày làm sạch Cơ sở dữ liệu Quốc gia về đất đai

KHÓ CŨNG PHẢI LÀM

>> TRANG 6+7



Cán bộ UBND phường Bình Thuận hỗ trợ người dân kê khai thông tin đất đai.

Bài, ảnh: ĐOÀN THƯ

VÀNH ĐAI VĂN HÓA SOI SÁNG BIÊN CƯƠNG

Kỳ 2: Nguy cơ xói mòn “cột mốc văn hóa”

>>TRANG 4+5

Quốc hội thảo luận...

(TIẾP THEO TRANG 1)



Quang cảnh phiên họp ở hội trường sáng 28/10.

Phiên họp được truyền hình và phát thanh trực tiếp, đại diện Đoàn giám sát của Quốc hội trình bày Báo cáo của Đoàn giám sát của Quốc hội về việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường kể từ khi Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 có hiệu lực thi hành.

Tiếp đó, Quốc hội thảo luận ở hội trường về Báo cáo của Đoàn Giám sát và dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về kết quả giám sát chuyên đề “việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường kể từ khi Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 có hiệu lực thi hành”.

Chỉ rõ nguyên nhân của hạn chế, bất cập, Đoàn giám sát đề xuất 3 nhóm nhiệm vụ, giải pháp đột phá. Trong đó, giải pháp đầu tiên là đổi mới tư duy và hoàn thiện thể chế, chính sách về bảo vệ môi trường và tổ chức thực thi quyết liệt, hiệu lực, hiệu quả. Tiếp tục quán triệt sâu sắc quan điểm phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường là trung tâm xuyên suốt trong tư duy, tầm nhìn và định hướng phát triển bền vững đất nước...

Về nhiệm vụ, giải pháp cấp bách,

hoàn thành đến cuối năm 2026, Đoàn giám sát kiến nghị tổng kết, đánh giá việc thực hiện và đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, trình Quốc hội xem xét, thông qua đầu nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI. Trước mắt, xem xét sửa đổi ngay một số điều của Luật này tại Kỳ họp thứ 10 để góp phần khôi thông nguồn lực, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; đồng thời sửa đổi quy định về lộ trình, thời gian áp dụng đối với các chính sách liên quan đến quản lý chất thải rắn sinh hoạt cho phù hợp yêu cầu thực tế.

Báo cáo cũng đề ra nhiệm vụ, giải pháp trung và dài hạn đến năm 2030. Cụ thể, phòng ngừa, kiểm soát và ngăn chặn từ sớm, từ xa các nguy cơ gây ô nhiễm, sự cố môi trường; dự báo sớm tác động của biến đổi khí hậu; khắc phục, cải thiện chất lượng môi trường có trọng tâm, trọng điểm; tăng cường hiệu quả quản lý chất thải rắn và chất thải nguy hại; hoàn thiện thể chế, chính sách ứng phó với biến đổi khí hậu...

MAI PHƯƠNG (Theo TTXVN)

Thường trực Tỉnh ủy...

(TIẾP THEO TRANG 1)

SÁNG 28-10, dưới sự chủ trì của đồng chí Hẩu A Lệnh, Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy đã họp, cho ý kiến vào các báo cáo, tờ trình của các Đảng ủy trực thuộc theo thẩm quyền. Cùng dự có các đồng chí: Lê Thị Kim Dung, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy; Nguyễn Văn Sơn, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh; Phan Huy Ngọc, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh; Ma Thế Hồng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban MTTQ tỉnh; các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; lãnh đạo các sở, ngành, Văn phòng Tỉnh ủy.

Tại phiên họp, Thường trực Tỉnh ủy cũng cho ý kiến vào các báo cáo, tờ trình của Đảng ủy UBND tỉnh, trọng tâm là: Báo cáo tiến độ triển khai các công trình, dự án trọng điểm; tiến độ thu ngân sách nhà nước, giải ngân vốn đầu tư công và 3 chương trình mục tiêu quốc gia; Tờ trình về việc xin chủ trương phân bổ kinh phí hỗ trợ nguồn dự phòng ngân sách Trung ương tại Quyết định 2171 của Thủ tướng Chính phủ để khắc phục hậu quả cơn bão số 10 và các đợt thiên tai khác từ đầu năm 2025 trên địa bàn tỉnh; Tờ trình giao bổ sung dự toán chi đầu tư phát triển và kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách Trung ương năm 2025 từ nguồn tăng thu ngân sách Trung ương năm 2024 để thực hiện Thông báo Kết luận số 81 của Bộ Chính trị về chủ trương đầu

tư xây dựng trường học cho các xã biên giới...

Phát biểu kết luận cuộc họp, Bí thư Tỉnh ủy Hẩu A Lệnh nhấn mạnh, thời gian không còn nhiều, số lượng công việc rất lớn. Thường trực Tỉnh ủy đề nghị các tổ chức Đảng, các cơ quan, đơn vị, các địa phương rà soát toàn bộ các nội dung nhiệm vụ từ khi sáp nhập tỉnh và thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp đến nay, đặc biệt là các văn bản quy phạm pháp luật để chỉnh lý, bổ sung cho phù hợp với điều kiện thực tế. Tập trung phần đầu hoàn thành mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, trọng tâm là nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước; phân bổ, giải ngân, tổ chức thực hiện các dự án đầu tư công trên tinh thần trách nhiệm cao nhất, sử dụng hiệu quả đồng vốn. Chuẩn bị tốt các nội dung để tổ chức khánh thành, khởi công các công trình, dự án chào mừng Đại hội XIV của Đảng.

Đối với các công trình, dự án trọng điểm, Thường trực Tỉnh ủy đề nghị các cấp ủy Đảng, các địa phương cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ. Thường trực Tỉnh ủy cũng đề nghị Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc tỉnh phối hợp với Đảng ủy UBND tỉnh phân bổ nguồn hỗ trợ đến với người dân đúng đối tượng, đúng mục đích, đặc biệt là nguồn hỗ trợ thiên tai.

VĂN NGHỊ

Lan tỏa phong trào...

(TIẾP THEO TRANG 1)



Các đại biểu tại Hội nghị tổng kết 5 năm thực hiện và biểu dương các điển hình trong phong trào thi đua “Dân vận khéo” giai đoạn 2020 - 2025.

Tham dự có các đồng chí: Phạm Thị Minh Xuân, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch HĐND tỉnh; Trần Mạnh Lợi, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy; đại diện lãnh đạo các ban, sở, ngành, Đảng ủy các xã, phường và 120 điển hình “Dân vận khéo” tiêu biểu đại diện cho hơn 11.000 mô hình trên toàn tỉnh.

Nhiều mô hình tiêu biểu, hiệu quả rõ nét

Trong 5 năm qua, phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên địa bàn tỉnh được triển khai sâu rộng, toàn diện trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, gắn chặt với việc thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy đã phát động, hướng dẫn, kiểm tra và nhân rộng phong trào, đưa “Dân vận khéo” thực sự trở thành động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân.

Toàn tỉnh đã xây dựng và nhân rộng 11.182 mô hình “Dân vận khéo”, trong đó có 3.249 mô hình phát triển kinh tế, 4.037 mô hình văn hóa - xã hội, 1.447 mô hình trong lĩnh vực xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, 1.608 mô hình về quốc phòng - an ninh và hơn 800 mô hình trong các lĩnh vực khác. Các mô hình đã góp phần quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh trật tự, xây dựng đời sống văn hóa, củng cố niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng.

Nhiều mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu đã trở thành điểm sáng trong phong trào thi đua của tỉnh. Tiêu biểu như mô hình “Trung tâm Phục vụ hành chính công số minh bạch - thân thiện” thể hiện rõ tinh thần phục vụ Nhân dân, cải cách thủ tục hành chính; mô hình “Tổ Phụ nữ tự quản trong tham gia bảo vệ đường biên, mốc giới” xã Pà Vây Sủ, phát huy vai trò phụ nữ trong giữ gìn chủ quyền biên giới; mô hình “Dân vận khéo trong vận động Nhân dân hiến đất làm đường giao thông nông thôn” góp phần hoàn thiện hạ tầng; mô hình “Phát triển du lịch cộng đồng” tại thôn Lô Lô Chải, xã Lũng Cú kết hợp bảo tồn văn hóa truyền thống và tạo sinh kế bền vững; mô hình “Chính quyền thân thiện, vì Nhân dân phục vụ” tại nhiều xã, phường thể hiện tinh thần gần Dân, sát Dân, lắng nghe ý kiến Nhân dân để phục vụ tốt hơn.

Dấu ấn phong trào và những bài học quý

5 năm triển khai phong trào thi đua “Dân vận khéo” đã khẳng định rõ vai trò, ý nghĩa đặc biệt quan trọng của công tác dân vận trong giai đoạn mới. Từ thực tiễn sinh động ở cơ sở, phong trào đã trở thành sợi dây gắn kết giữa ý Đảng và lòng Dân, khơi dậy tinh thần đoàn kết, đồng thuận và trách nhiệm của mỗi

người dân Tuyên Quang trong xây dựng quê hương. Thông qua hàng nghìn mô hình “Dân vận khéo”, nhiều vấn đề nảy sinh từ cơ sở được giải quyết bằng sự thấu hiểu, đối thoại và chung sức, chung lòng; cán bộ, đảng viên ngày càng gần Dân, hiểu Dân hơn, biết dựa vào Dân để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Từ phong trào, nhiều kinh nghiệm quý đã được đúc rút: Muốn dân vận hiệu quả phải đặt lợi ích và sự đồng thuận của Nhân dân lên hàng đầu; phải gần phong trào với các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và xây dựng Đảng; phải nêu cao vai trò gương mẫu, trách nhiệm của cán bộ, nhất là người đứng đầu; đồng thời coi trọng việc biểu dương, nhân rộng điển hình tiên tiến để lan tỏa tinh thần “Dân vận khéo” trong mọi lĩnh vực đời sống. Chính từ sự tận tụy, sáng tạo và gương mẫu ấy, phong trào “Dân vận khéo” ở Tuyên Quang không chỉ mang lại hiệu quả thiết thực, mà còn bồi đắp thêm niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, hun đúc sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc - nền tảng vững chắc để tỉnh tiếp tục vươn lên mạnh mẽ trong chặng đường mới.

Khoi dậy sức Dân, đồng hành cùng sự phát triển của tỉnh

Phát biểu chỉ đạo tại hội nghị, đồng chí Phó Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương Triệu Tài Vinh đã ghi nhận và biểu dương những kết quả, cách làm sáng tạo của các tập thể, cá nhân điển hình trong phong trào “Dân vận khéo”. Đồng chí nhấn mạnh: Công tác dân vận là nhiệm vụ có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Phong trào “Dân vận khéo” thời gian qua đã lan tỏa sâu rộng, khơi dậy sức Dân, lòng Dân, góp phần tạo chuyển biến tích cực trong phát triển kinh tế - xã hội và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Những kết quả hôm nay là quá trình tìm tòi, phát triển và nhân rộng các mô hình dân vận khéo.

Công tác tuyên giáo, dân vận đối với tỉnh đặc thù như Tuyên Quang phải luôn được chú trọng gắn liền với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, phải đi trước một bước nhằm góp phần xây dựng khối đoàn kết, tạo nội lực cho địa phương phát triển. Trong quá trình triển khai thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp hiện nay đòi hỏi phải hết sức quan tâm đến công tác dân vận ở cơ sở để Nhân dân hiểu rõ, đồng hành cùng chính quyền địa phương. Công tác tuyên giáo, dân vận cần có cách làm mới bài bản hơn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới trong giai đoạn hiện nay.

Tại hội nghị, Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương đã tặng Bằng khen cho 2 tập thể và 4 cá nhân; Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy đã trao Giấy khen cho 120 cá nhân điển hình có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Dân vận khéo” giai đoạn 2020 - 2025.

Tin, ảnh: THANH PHÚC

Hiện đại hóa phương thức quản lý đảng viên

NỖ LỰC CHUYỂN ĐỔI SỐ TOÀN DIỆN, TỈNH TUYÊN QUANG XÁC ĐỊNH VIỆC ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀO CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG LÀ YÊU CẦU CẤP THIẾT, NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ VÀ SINH HOẠT CỦA CÁC TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG. ỨNG DỤNG “SỔ TAY ĐẢNG VIÊN ĐIỆN TỬ” ĐANG GÓP PHẦN HIỆN ĐẠI HÓA PHƯƠNG THỨC QUẢN LÝ ĐẢNG VIÊN, TĂNG CƯỜNG SỰ TƯƠNG TÁC GIỮA TỔ CHỨC ĐẢNG VỚI MỖI ĐẢNG VIÊN, ĐỒNG THỜI TẠO NỀN TẢNG VỮNG CHẮC CHO TIẾN TRÌNH CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG ĐẢNG.



Chi bộ thôn Nà My, xã Bình An họp triển khai tới các đảng viên về ứng dụng “Sổ tay đảng viên điện tử”.

Công cụ chuyển đổi số trong Đảng

CHI BỘ Trường PTDT bán trú Tiểu học và THCS Sà Phìn hiện có 40 đảng viên. Xác định “Sổ tay đảng viên điện tử” là kênh thông tin chính thống, quan trọng, Chi bộ nhà trường đã tổ chức quán triệt, học tập kịp thời các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và triển khai các văn bản chỉ đạo của cấp trên đến toàn thể đảng viên. Đặc biệt, là kế hoạch của Đảng ủy xã Sà Phìn về việc tuyên truyền sử dụng ứng dụng “Sổ tay đảng viên điện tử” trên địa bàn xã.

Đồng chí Lương Minh Hoạt, Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng Trường PTDT bán trú Tiểu học và THCS Sà Phìn cho biết: “Việc sử dụng Sổ tay đảng viên điện tử mang lại nhiều lợi ích thiết thực. Nếu như trước đây công tác quản lý, cập nhật hồ sơ đảng viên, phổ biến nghị quyết, tài liệu sinh hoạt hay đánh giá, xếp loại còn thực hiện thủ công, nay với ứng dụng điện tử, toàn bộ quy trình được số hóa, thuận tiện hơn. Đối với cấp ủy, ứng dụng này là công cụ quản lý tập trung và hiệu quả. Hồ sơ đảng viên được số hóa thống nhất, giúp việc theo dõi, tổng hợp, đánh giá, phân loại chính xác, tiết kiệm thời gian. Mọi thông tin được lưu trữ trên hệ thống đồng bộ, bảo đảm tính bảo mật, minh bạch và dễ tra cứu khi cần thiết. Nhờ đó, cấp ủy thuận lợi nắm bắt tình hình sinh hoạt, rèn luyện, học tập chính trị của đảng viên; kịp thời biểu dương những tập thể, cá nhân tiêu biểu hoặc chấn chỉnh các trường hợp còn hạn chế. Sự thuận tiện này còn giúp các đảng

viên trong chi bộ dành nhiều thời gian thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, giúp nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường mà vẫn đảm bảo công tác đảng được thực hiện hiệu quả, thông suốt. Đến nay, 100% đảng viên trong chi bộ đã cài đặt và sử dụng cơ bản thành thạo ứng dụng”.

“Sổ tay đảng viên điện tử” được thiết kế thân thiện, tích hợp nhiều chức năng quan trọng, đáp ứng các nhu cầu quản lý, học tập và sinh hoạt trong Đảng. Nhiều đảng viên sau khi sử dụng đã có những đánh giá tích cực về sự thuận lợi của ứng dụng. Đảng viên Nguyễn Thị Huyền, sinh hoạt tại Đảng bộ xã Ngọc Đường cho biết: “Sử dụng ứng dụng, mỗi đảng viên có thể đăng nhập để cập nhật thông tin cá nhân, theo dõi quá trình sinh hoạt chi bộ, học tập nghị quyết, tra cứu tài liệu, phản hồi ý kiến tới chi bộ một cách nhanh chóng, thuận tiện. Vì vậy chúng tôi không mất nhiều thời gian để tìm kiếm thông tin, làm báo cáo... như trước đây”.

Đưa công tác Đảng đến gần Dân

Không chỉ là một ứng dụng, “Sổ tay đảng viên điện tử” đã khẳng định được ý nghĩa quan trọng đó là đưa công tác Đảng đến gần hơn với Nhân dân. Đồng chí Nguyễn Văn Thịnh, Bí thư Chi bộ thôn Quyết Tâm, xã Đồng Văn cho biết: Có rất nhiều thông tin được tích hợp trong “Sổ tay đảng viên điện tử” đã trở thành công cụ hữu ích cho các đảng viên. Khi nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách mới, họ sẽ là cánh tay đắc lực cùng cấp ủy tuyên

truyền, vận động quần chúng Nhân dân một cách kịp thời.

Bí thư Đảng ủy xã Thượng Lâm, Nguyễn Văn Hòa cho biết: “Sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, xã Thượng Lâm có địa bàn rộng hơn, Đảng bộ đông đảng viên. Việc triển khai nhiệm vụ của địa phương, công tác Đảng sẽ có những khó khăn. Vì vậy việc mỗi đảng viên trong toàn Đảng bộ khi sử dụng thành thạo ứng dụng “Sổ tay đảng viên



Đảng viên Chi bộ Trường PTDT bán trú Tiểu học và THCS Sà Phìn cài đặt ứng dụng “Sổ tay đảng viên điện tử”.

điện tử” sẽ trở thành “cầu nối” giữa tổ chức Đảng và người dân. Họ có thể phản ánh tâm tư, nguyện vọng, ý kiến của Nhân dân đến cấp ủy nhanh hơn; đồng thời tiếp nhận, phổ biến lại chủ trương, nghị quyết của Đảng đến cơ sở hiệu quả hơn. Nhờ đó, mối quan hệ giữa Đảng với Nhân dân được củng cố, tạo nên sự gắn bó chặt chẽ, tin tưởng và đồng thuận trong xã hội”.

Thực tiễn triển khai ở nhiều địa phương, đơn vị cho thấy “Sổ tay đảng viên điện tử” mang lại hiệu quả rõ nét. Nhiều chi bộ vùng sâu, vùng xa đã khắc phục được khó khăn về địa lý trong việc phổ biến nghị quyết, văn bản chỉ đạo của cấp trên. Đảng viên chủ động, tích cực hơn trong việc cập nhật thông tin và tham gia sinh hoạt; các cấp ủy tiết kiệm đáng kể thời gian tổng hợp báo cáo, giảm thiểu

giấy tờ, đồng thời tăng cường sự thống nhất trong công tác quản lý đảng viên trên toàn hệ thống. Điều đó đã góp phần tích cực trong việc chuyển đổi số trong công tác Đảng.

Tuy nhiên, thực tế hiện nay, quá trình triển khai ứng dụng trên địa bàn toàn tỉnh vẫn còn những khó khăn nhất định. Đặc biệt tại một số địa phương vùng khó khăn, hạ tầng công nghệ chưa đồng bộ; một bộ phận đảng viên lớn tuổi chưa quen với thiết bị thông minh, cần được hỗ trợ và hướng dẫn thêm. Song với quyết tâm chính trị cao và tinh thần thích ứng linh hoạt, các địa phương, đơn vị đang tích cực khắc phục bằng nhiều cách như tổ chức tập huấn, hướng dẫn sử dụng, đồng thời nâng cấp hệ thống nhằm đảm bảo tính ổn định, an toàn và tiện ích cho người dùng.

Bài, ảnh: MY LY

DÂN VỚI ĐẢNG

Động lực mạnh mẽ

MỘT trong những nội dung mới trong Dự thảo Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XIV đó là lần đầu tiên chủ trương xây dựng Đảng văn minh được xác định là một nhiệm vụ chiến lược, có tính hệ thống và cụ thể hóa trong Văn kiện Đại hội Đảng.

Chủ trương xây dựng Đảng văn minh trong dự thảo Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XIV là sự tiếp nối và hiện thực hóa một cách sâu sắc tư tưởng vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Đảng ta là đạo đức, là văn minh”. Người luôn khẳng định Đảng Cộng sản Việt Nam phải là hiện thân của trí tuệ, lương tâm và danh dự của dân tộc.

Sự nghiệp xây dựng Đảng văn minh không chỉ là yêu cầu nội tại mà còn là sự kế thừa, phát huy những giá trị văn hóa tốt đẹp, nhân văn của dân tộc Việt Nam. Khi Đảng thấm nhuần và thể hiện được cốt cách văn minh, khai sáng, Đảng sẽ tạo ra một mối liên kết bền chặt, máu thịt giữa Đảng, Nhân dân và dân tộc. Hai yếu tố “đạo đức” và “văn minh” được Đảng ta xác định không thể tách rời mà gắn bó và bổ sung cho nhau. Đạo đức là cái gốc, là nền tảng tinh thần. Văn minh là phương thức, là trình độ, là sự thể hiện ra bên ngoài.

Một Đảng có đạo đức là một Đảng liêm khiết, vì Dân, nhưng cần phải văn minh để có tư duy khoa học, hiện đại, thích ứng với những biến đổi nhanh chóng của thời cuộc. Đó là một Đảng có phương thức lãnh đạo dân chủ, minh bạch, hiệu quả, phù hợp với xu thế hội nhập quốc tế. Đảng có tổ chức trong sạch, vững mạnh, có khả năng tự đổi mới và tự chỉnh đốn.

Xây dựng Đảng văn minh lần đầu tiên được Đảng ta cụ thể hóa trong văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XIV là bước phát triển về tư duy lên tầm cao mới của Đảng, nhằm nâng cao chất lượng toàn diện của Đảng, giúp củng cố uy tín và năng lực lãnh đạo của Đảng trong một thế giới đa chiều, phức tạp. Chủ trương xây dựng Đảng văn minh thể hiện quyết tâm chính trị cao nhất của Đảng ta trong việc khắc phục triệt để những bất cập về phong cách, lề lối làm việc.

Đảng văn minh sẽ là động lực mạnh mẽ đưa đất nước phát triển tiến kịp cùng thế giới, thực hiện thành công mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

BẢO NGÂN

VÀNH ĐAI VĂN HÓA SOI SÁNG BIÊN CƯƠNG

Kỳ 2: Nguy cơ xói mòn “cột mốc văn hóa”

Biên cương không chỉ được đo bằng đường biên, cột mốc, mà còn bằng “vành đai mềm” - những giá trị văn hóa, phong tục, ngôn ngữ, tiếng hát, điệu múa, nghề truyền thống bám rễ trong từng bản làng. Nhưng giữa nhịp sống hội nhập và hiện đại hóa, “thế giới phẳng” không biên giới tràn tới bản làng, không ít phong tục, tập quán, bản sắc... bị xói mòn, phai nhạt, để lại khoảng trống không chỉ trong không gian sinh hoạt mà cả trong tâm hồn con người vùng biên.

CHÔNG CHÈNH BẢN SẮC GIỮA LỐC XOÁY HỘI NHẬP

CƠN “bão 4.0” không chỉ cuốn phăng khoảng cách địa lý mà còn cuốn theo hệ giá trị văn hóa bản địa. Những biểu hiện lai căng, sùng ngoại, mô phỏng mù quáng các trào lưu mạng đang dần trở nên phổ biến trong giới trẻ vùng cao. Họ dễ dàng bị cuốn vào các “trend sống ảo”, vào thứ văn hóa “phẳng” thiếu chọn lọc, nơi mỗi ranh giới về bản sắc bị xóa nhòa.

Để nhận thấy nhất là tình trạng lai căng văn hóa trên mạng xã hội. Giới trẻ vùng cao tiếp nhận trào lưu toàn cầu với tốc độ chóng mặt, nhưng lại thiếu sự chọn lọc. Nhiều clip trên TikTok, Facebook, YouTube sử dụng hình ảnh trang phục dân tộc song bị biến tấu quá đà, trở thành đạo cụ “sống ảo” thay vì biểu tượng văn hóa. Không ít trường hợp người trẻ mặc trang phục cách điệu phân còi, nháy múa giữa khung cảnh linh thiêng khiến di sản thành công cụ câu view, câu like.

Một ví dụ gây tranh cãi là du khách mặc trang phục ngoại lai chụp ảnh tại sông Nho Quế (Tuyên Quang) - vùng đất gần với đời sống tinh thần và tín ngưỡng dân đồng bào Mông. Hành động tưởng như vô hại ấy lại chạm vào niềm tự tôn văn hóa, bởi nơi ấy không chỉ là thắng cảnh mà còn là không gian bản sắc. Khi du lịch trở thành “trào lưu thời thượng”, việc tùy tiện mang yếu tố ngoại lai vào biểu trưng văn hóa dân tộc chính là cách “bào mòn” bản sắc nhanh nhất.

Không chỉ mất đi tính nguyên bản, lớp trẻ còn đang đánh mất khả năng tự nhận diện văn hóa. Ngôn ngữ bản địa bị thay thế bằng thứ “ngôn ngữ mạng” pha tạp: “Xôa”, “khịa”, “mlem”, “viral”, “check-in”... Trong khi lời dạy của già làng bị lấn át bởi thần tượng ảo, thì “điệu khèn gọi bạn” dần nhường chỗ cho những clip vô vị lan truyền trên mạng.

Tại chợ phiên Sà Phìn, nơi từng vang vọng tiếng khèn, tiếng sáo gọi bạn, giờ đây âm thanh nhạc điện tử át cả lời rao hàng. Váy áo thổ cẩm tinh tế dệt bằng tay bị thay thế bởi đồ may sẵn giá rẻ. Cô gái Mông Sùng Thị Sinh, 16 tuổi, cười giòn tan bên chiếc điện thoại: “Giờ mua quần áo may sẵn tiện lắm, rẻ mà đẹp, còn điện thoại giúp xem video vui lắm”. Câu nói hồn nhiên mà buồn lòng - khi những giá trị văn hóa ngàn năm đang bị thế giới ảo lấn át trong thế hệ trẻ.

Bà Ly Già Tân, dân tộc Nùng, xã Hồ Thầu chia sẻ: “Giới trẻ bây giờ mê lướt TikTok, Facebook, tìm kiếm những “chuẩn mực” chung về cái đẹp và sự sành điệu. Chính điều đó khiến nhiều bạn trẻ so sánh rồi cho rằng văn hóa dân tộc mình là “quê”, là lỗi thời. Không ít bạn trẻ bỏ trang phục truyền thống để mặc quần bò, áo phông, nổi tiếng Kinh thay vì tiếng mẹ đẻ, hát nhạc thì truyền thay cho



Tộc người Thủy ở thôn Thượng Minh, xã Minh Quang hiện chỉ còn lưu giữ 3 bộ quần áo truyền thống.

dân ca của chính dân tộc mình. Tôi thấy buồn lắm!”.

Văn hóa truyền thống chứa đựng những giá trị nhân văn về lòng hiếu thảo, tín ngưỡng và sự gắn kết cộng đồng. Nhưng khi thiếu tri thức văn hóa và không có điểm tựa để “gạn đục khơi trong”, mạng xã hội còn tiếp tay cho hủ tục lan rộng, biến giá trị thành gánh nặng, lễ nghi thành hình thức và di sản thành công cụ để “câu view”. Năm 2023, ông V.M.G. ở xã Mèo Vạc tổ chức tang lễ cho mẹ theo phong tục cũ: Kéo dài ba ngày, mổ nhiều gia súc, không đưa thi thể vào áo quan. Sau lễ tang, ông gánh khoản nợ lớn, gia đình rơi vào cảnh kiệt quệ. Trên mạng xã hội, hình ảnh lễ tang rình rang ấy còn được chia sẻ, bình luận, khiến hủ tục vô tình được tô vẽ như biểu hiện của hiếu đạo hay “giữ nếp xưa”, trong khi thực chất, nó là sự lạc hậu, tốn kém.

Mạng xã hội không chỉ là nơi phát tán xu hướng lệch lạc mà còn trở thành công cụ cho các đường dây lừa đảo, mua bán người, truyền bá tà đạo và gieo rắc tư tưởng sai trái. Các chiêu trò “việc nhẹ lương cao”, “kết hôn giàu có” hay “kiếm tiền qua TikTok” đã khiến nhiều người dân vùng cao sập bẫy. Gần đây, đối tượng Thào Mí Sinh (xã Sơn Vĩ, Tuyên Quang, sinh năm 1995) bị bắt vì chiếm đoạt hơn 556 triệu đồng của 11 người với chiêu dụ “tạo kênh mạng xã hội kiếm tiền”. Đó là minh chứng rõ nét cho mặt trái của công nghệ khi thiếu hiểu biết và cảnh giác. Chỉ từ một cú click ảo, hậu quả lại là thật, là tiền mất, niềm tin bị đánh cắp, là sự tổn thương lòng tin cộng đồng.

Nguy cơ bản sắc bị bào mòn không chỉ đến từ cơn lốc công nghệ hay sự du nhập của lối sống hiện đại, mà còn từ quá trình toàn cầu hóa và sự tác động tinh vi của các thế lực thù địch. Nguy hiểm hơn, các thế lực thù địch đã tận dụng chính mạng xã hội để diễn biến hòa bình trong lĩnh vực tư tưởng - văn hóa. Nhiều tà đạo, tổ chức phản động đội lốt tôn giáo len lỏi vào vùng biên, gieo rắc mê tín, chia rẽ niềm tin của đồng bào. Điển hình như tà đạo “San sư khê to” từng mê hoặc hơn 1.200 hộ dân với gần 6.000 người ở Cao nguyên đá Đồng Văn, khiến nhiều bản làng rơi vào hỗn loạn. Hay như hiện tượng tà đạo “Đương Văn Minh”, suốt ba thập kỷ qua đã để lại hậu quả nặng nề trong đời sống tinh thần của một bộ

phần đồng bào Mông ở Tuyên Quang.

Dưới vỏ bọc “tín ngưỡng mới”, Đương Văn Minh tuyên truyền tư tưởng ly khai, lừa đảo tiền bạc bằng chiêu “Quý vàng chữ”, và thậm chí mưu đồ lập “Nhà nước Mông”. Dù tổ chức tà đạo này đã bị xử lý, nhưng dấu vết tư tưởng cực đoan ấy vẫn còn như mầm độc, âm ỉ trên không gian mạng, nơi các phần tử cốt cán móc nối với tổ chức phản động Việt Tân, Dân Làm Báo, lập Fanpage, kênh YouTube để xuyên tạc, kích động chia rẽ dân tộc, gieo hoang mang trong cộng đồng người Mông.

Những biểu hiện trên không chỉ là câu chuyện của “bản sắc bị phai mờ”, mà còn là lời cảnh tỉnh về khoảng trống tri thức và bản lĩnh văn hóa. Khi lớp trẻ ngày càng bị cuốn vào mạng xã hội, không hiểu rõ cội nguồn; khi giá trị vật chất lấn át giá trị tinh thần, thì lòng tin và bản sắc dễ bị lung lay - và đó chính là điểm yếu mà các thế lực thù địch lợi dụng để tấn công.

NGƯỜI “GIỮ LỬA” VÀ NỖ LO TÀN THAN

Mỗi người dân là một “ngọn đuốc sống” giữ hồn dân tộc. Nhưng khi ngọn đuốc ấy dần lụi, khi tiếng mẹ đẻ thưa vắng trong lời con trẻ, nỗi lo không chỉ là mất đi phong tục hay tiếng nói, mà là sự thu hẹp của “lãnh thổ mềm” - phần cốt lõi làm nên sức bền văn hóa biên cương.

Ở các xã vùng biên cương, nơi đồng bào Mông chiếm hơn 80%, tiếng khèn Mông là linh hồn, là mạch nguồn ngân dài. Thế nhưng, thế hệ biết làm và thổi khèn nay chỉ đếm trên đầu ngón tay. Trong căn nhà nhỏ nép bên triền đá ở Đồng Văn, nghệ nhân Ly Xin Cầu hỏi những đứa cháu đang mải mê với chiếc điện thoại:

“Sau này ông mất đi, các cháu có biết thổi khèn Mông không?”.

Đứa cháu hồn nhiên đáp: “Cháu sẽ quay ông lại, dâng lên mạng, biết đâu được triệu view”.

Ông Cầu lặng im. Thế hệ trẻ tin rằng mạng xã hội có thể “cứu” văn hóa, nhưng ông hiểu rõ - văn hóa không thể chỉ sống trong video. Nó cần được thổi bằng hơi thật, trong đời sống thật, bằng niềm tự hào và tình yêu của người trẻ với cội nguồn.

Ở thôn Mã Chế, xã biên giới Sà Phìn

- nơi người Mông và Cờ Lao cùng sinh sống nghề đan lát từng được ví như “bảo tàng sống”. Vậy mà, theo Bí thư Chi bộ Sinh Mí Minh, nay chỉ còn 8 hộ còn duy trì nghề. Mỗi đôi tay ngừng đan là một sợi ký ức bị đứt gãy, một phần di sản âm thầm mất đi giữa bốn bề mưu sinh.

Nỗi lo mai một ấy không dừng ở một bản làng. Đầu năm 2023, tín nghệ nhân Lương Long Văn, người Tày ở phường An Tường (Tuyên Quang) qua đời ở tuổi 95 khiến nhiều người lặng đi. Cụ là một trong những người hiếm hoi còn thông thạo chữ Nôm Tày - thứ “chìa khóa văn hóa” mở ra cả kho tàng tri thức dân gian. Suốt đời, cụ lặng lẽ biên soạn, dịch thuật, truyền dạy hơn trăm cuốn sách cổ, hàng chục tập văn khấn, lời răn, bài thuốc. Các công trình như “Một số cung Then cổ chữ Nôm - Tày” hay “Văn Quan làng Tuyên Quang” là minh chứng cho một đời tận hiến vì văn hóa. Ngôi nhà nhỏ từng rộn rã tiếng học trò, nay vắng lặng như chính khoảng trống của một “kho tàng sống” vừa khép lại.

Người Dao, người Tày xưa từng gìn giữ sách cổ, sách dạy như báu vật, lưu truyền hồn cốt tộc người qua nhiều thế hệ. Nhưng nay, nhiều dòng họ đã quên cách đọc, cách chép; di sản bị gấp lại, xếp vào góc tủ, chử bụi phủ. Với người Lô Lô không có chữ viết riêng, nguy cơ ấy còn hiện hữu hơn. Khi những người già - “thư viện sống” của bản làng lần lượt khuất núi, kho tàng tri thức dân gian truyền miệng cũng lụi tàn theo.

Nghệ nhân Ưu tú Lò Sĩ Páo, xã Mèo Vạc, trần trụi: “Giờ thanh niên chỉ nói tiếng phổ thông, ít ai dùng tiếng mẹ đẻ. Ngại nói rồi quên nói, cuối cùng mất luôn tiếng của dân tộc mình”. Một câu nói giản dị nhưng chứa đựng nỗi đau của cả một nền văn hóa đứng bên bờ lãng quên.

Không chỉ lời nói, trang phục và cách ở - những biểu tượng nhận diện văn hóa cũng đang thay đổi nhanh chóng. Ở không ít bản làng, sắc chàm, sắc lạnh từng là hơi thở của người Giáy, người Mông cũng thưa vắng. Nghệ nhân Vi Dấu Min, người Giáy ở xã Tát Ngà, ngâm ngùi: “Trang phục không chỉ là cái mặc, mà là căn cước của người Giáy. Giờ con cháu chỉ thích đồ hiện đại, bảo mặc váy dân tộc thì cười, bảo “chỉ hợp đi lễ hội”. Tôi sợ mai này cái nếp xưa theo người già mà mất đi thôi”.

THiếu KHÔNG GIAn CHO VAn HÓA “Thỏ”

Nếu bản sắc là linh hồn dân tộc, thì không gian văn hóa chính là hơi thở của linh hồn ấy. Ở nhiều bản làng vùng cao, hơi thở ấy đang yếu dần không phải vì thiếu ý thức, mà vì thiếu nơi để văn hóa được “sống”.

Thiết chế văn hóa mỏng, hạ tầng yếu, cơ chế còn chậm, đời sống người dân khó khăn khiến nhiều sinh hoạt cộng đồng mai một. Lễ hội truyền thống nhiều nơi chỉ còn tồn tại theo kiểu “trình diễn”, thậm chí bị sân khấu hóa, thương mại hóa, đánh mất hồn cốt. Trong khi đó, những không gian văn hóa mới - du lịch hóa, đô thị hóa lại chưa đủ chiều sâu để nuôi dưỡng căn cốt dân tộc. Văn hóa bị “treo” giữa hai khoảng trống: quá khứ không còn được chạm đến, hiện tại chưa có nơi dung dưỡng.

Ở các xã vùng biên như Sơn Vĩ, Bạch Đích, Đồng Văn,... những ngôi nhà trình tường đất vàng óng - biểu tượng của kiến trúc Mông đang bị thay thế bởi nhà bê tông kiểu “bên kia biên giới”. Nghệ nhân dân gian Mua Mí Sinh, thôn Sàng Pả B, xã Mèo Vạc, trần trụi: “Cải thiện chỗ ở là điều tốt, nhưng khi kiến trúc truyền thống mất đi là mất cả không gian văn hóa. Nhà trình tường không chỉ là nơi trú ngụ mà là kết tinh của bàn tay, khối óc, triết lý sống hòa hợp với núi rừng. Khi nhà không còn giữ hồn bản địa, làng cũng mất dáng hình văn hóa”.

Tại thôn Lũng Làn, xã biên giới Sơn Vĩ, 121 hộ dân của 9 dân tộc cùng sinh sống, trong đó người Xúống có 40 hộ, gần 200 nhân khẩu. Bà Hoàng Thị Tường, 63 tuổi, chia sẻ: “Trong căn cước công dân, chúng tôi được ghi ‘dân tộc Xúống (Nùng)’ - tức người Xúống chỉ là một nhánh của người Nùng. Dù có tiếng nói, phong tục, sắc phục riêng, nhưng vì thiếu cơ chế công nhận, thiếu không gian sinh hoạt, nên văn hóa Xúống dần bị đồng hóa, phải ‘thở’ trong không gian của dân tộc khác”.

Không chỉ người Xúống, nhiều cộng đồng nhỏ khác cũng đang dần tan biến khỏi bản đồ văn hóa dân tộc. Ở thôn Thượng Minh, xã Minh Quang, tộc người Thủy - cộng đồng duy nhất còn lại tại Việt Nam chỉ còn 21 hộ, chưa đầy 100 nhân khẩu. Ông Mừng Văn Khảo, 81 tuổi, “bầu vật sống” của người Thủy, ngậm ngùi: “Giờ căn cước công dân của chúng tôi đều mang tên dân tộc Pà Thẻn. Con cháu sau này sẽ không còn biết mình là người Thủy nữa. Tiếng nói củi chỉ người già còn nhớ, trang phục thì cả thôn chỉ còn bà bố”.

Những câu chuyện ấy cho thấy: khi văn hóa không có không gian để “thở”, di sản không thể sống đủ chính sách có tới đến đâu.

Năm 2016, HĐND tỉnh Hà Giang (cũ) từng ban hành Nghị quyết 35 - kỷ vọng là “luồng gió mới” giúp khơi dậy tiềm năng du lịch cộng đồng, tạo sinh kế bền vững gắn với văn hóa bản địa. Hơn 24,6 tỷ đồng được rót hỗ trợ 285 tổ chức, cá nhân đầu tư lưu trú, phát triển du lịch cộng đồng - một mô hình được kỳ vọng biến văn hóa thành nguồn lực phát triển. Thế nhưng, chỉ sau ba năm, Nghị quyết 35 phải “khai tử”. Có chính sách, có vốn, nhưng thiếu quy hoạch bài bản, thiếu cơ chế vận hành, thiếu “chủ thể văn hóa” dẫn dắt khiến những mô hình ấy vẫn chỉ dừng lại ở mức “trạng thái”, chưa trở thành bộ phận không thể thiếu.

Câu chuyện người Pà Thẻn là một minh chứng khác. Dân tộc này sinh sống ở các xã Tân Trào, Tân Quang, Minh Quang, Trí Phú, nổi tiếng với kho tàng lễ hội nhảy lửa, kéo chày, cầu mưa, nghề dệt vải - những di sản văn minh thiêng xưa đời. Nhưng số nghệ nhân còn am hiểu, có thể truyền dạy ngày càng ít. Năm 2022, Dự án 6 thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số được triển khai, mang theo kỳ vọng khôi phục bản sắc gắn với du lịch. Dự án này có 19 nội dung cụ thể. Giai đoạn 2022 - 2025, với tổng vốn hơn 224 tỷ đồng đã bảo tồn được 7 lễ hội, phục hồi 3 loại hình văn hóa có nguy cơ mai một, mở 19 lớp truyền dạy.

Nhưng con số ấy vẫn quá nhỏ so với thực tế: Theo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Tuyên Quang, gần 30% lễ hội vùng cao có nguy cơ thất truyền chỉ trong 5 năm qua. Nhiều thiết chế văn hóa xuống cấp, nhà văn hóa thôn bản bỏ hoang, không gian sinh hoạt cộng đồng bị thu hẹp, khiến các nghi lễ, lễ hội không thể tái hiện đầy đủ. Người dân không có chỗ để hát Then, múa Slương, diễn xướng khèn, đánh trống hội. Văn hóa muốn sống, trước hết phải có chỗ để “thở”.

Giữ gìn không gian cho văn hóa “thở” vì thế không chỉ là chuyện bảo tồn di sản, mà là giữ nền tảng tinh thần, giữ “lá chắn mềm” của an ninh biên giới. Văn hóa chỉ thực sự sống khi người dân được là chủ thể, được thực hành và tự hào với bản sắc của mình. Cần trả lại cho các bản làng những nhà văn hóa sáng đèn, những sân chơi rộn ràng tiếng khèn, những lớp học truyền dạy ngôn ngữ, khôi phục nghề truyền thống. Chỉ khi ấy, văn hóa mới thật sự được “thở” và biên cương mới thật sự bền.

Thực hiện: MAI THƯỜNG, CHÚC HUỖN,
THU PHƯƠNG, BIÊN LƯU, GIANG LAM, TRẦN KẾ
(CÒN NỮA)

Chuyển đổi số nâng cao chất lượng phục vụ

Với phương châm “lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ”, Bảo hiểm xã hội (BHXH) tỉnh triển khai chuyển đổi số với những hành động cụ thể, tạo ra bước đột phá mạnh mẽ trong cải cách thủ tục hành chính, hướng tới nền an sinh xã hội hiện đại, minh bạch, hiệu quả.



Cán bộ BHXH tỉnh hướng dẫn sinh viên quét mã QR đọc thông tin về chính sách BHYT học sinh, sinh viên.

THÀNH công bước đầu của BHXH Tuyên Quang đến từ việc khai thác triệt để sức mạnh của hệ thống dữ liệu tập trung và liên thông từ Trung ương đến cơ sở. Nhờ nền tảng vững chắc này, mọi giao dịch BHXH, BHYT, BHTN được xử lý nhanh chóng, chính xác và đảm bảo tính minh bạch. Người dân và doanh nghiệp có thể thực hiện hầu hết các thủ tục trên nền tảng dịch vụ thông qua Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công BHXH Việt Nam, ứng dụng VssID - BHXH số. Đây là bước chuyển căn bản trong phương thức quản lý và phục vụ, hướng đến nền hành chính hiện đại, lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo hiệu quả.

Để chuyển đổi số thực sự đi vào đời sống, BHXH tỉnh chủ động tổ chức các hoạt động thiết thực với các gian hàng số hóa tương tác trực tiếp với người lao động, học sinh, sinh viên; tổ chức

tuyên truyền gắn với hướng dẫn trải nghiệm công nghệ; ứng dụng mã QR Code trong tuyên truyền...

Ông Nguyễn Tiến Hào, Phó Trưởng phòng Tuyên truyền và Hỗ trợ người tham gia cho biết: trong tháng 10, nhiều chuỗi sự kiện được BHXH tỉnh tổ chức hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia. Tiêu biểu như tại hội nghị tuyên truyền, phổ biến chính sách BHTN, Luật BHXH cho người lao động đang hưởng trợ cấp thất nghiệp tại địa bàn phường Hà Giang 2, ngoài phổ biến chế độ chính sách bắt buộc, một số điểm mới của Luật BHXH, người lao động còn được tham gia các gian hàng số hóa. Tại đây, người lao động được hướng dẫn tra cứu quá trình đóng - hưởng và thực hiện các thủ tục BHXH trực tuyến, đăng ký và sử dụng tài khoản VssID. Ngoài ra, các tài liệu tuyên truyền được mã hóa cũng tăng cường sử dụng nhằm

nâng cao khả năng tiếp cận thông tin số hóa, góp phần thúc đẩy mục tiêu “chuyển đổi số toàn dân, toàn diện”.

Trên đà quyết tâm chuyển đổi số, lấy công nghệ làm động lực, BHXH tỉnh gặt hái được kết quả tích cực trên lĩnh vực chuyên môn. Đến nay, toàn tỉnh có 105.556 người tham gia BHXH bắt buộc, đạt 91,21% kế hoạch. Tỷ lệ bao phủ BHYT đạt 98,43%. Tổng số thu BHXH, BHYT, BHTN đạt trên 4.194 tỷ đồng, tương ứng với 85,72% kế hoạch năm 2025.

Cùng với đó, công tác giải quyết, chi trả các chế độ, chính sách được triển khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định. 9 tháng năm 2025, BHXH tỉnh đã giải quyết chế độ BHXH hằng tháng cho 3.026 người; giải quyết chế độ một lần cho 14.816 người. Đồng thời, quản lý chi trả lương hưu và trợ cấp BHXH cho hơn 56.000 người. Kết quả này là minh chứng rõ nét cho thấy chuyển đổi số không chỉ là cải cách hành chính mà đã trở thành động lực then chốt để BHXH tỉnh duy trì hoạt động ổn định, hiệu quả. Đồng thời, nâng cao khả năng thích ứng linh hoạt cũng như tinh thần trách nhiệm của toàn thể cán bộ, viên chức BHXH tỉnh trong điều kiện mới khi vận hành chính quyền địa phương hai cấp.

Với phương châm “lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ”, BHXH tỉnh tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số toàn diện. Qua đó, tiếp tục khẳng định vai trò nền cốt trong hệ thống an sinh xã hội, góp phần thực hiện hiệu quả mục tiêu “BHXH vì sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp”.

Bài, ảnh: NHẬT QUANG

CHUYỆN NÔNG THÔN

Chỉ tại cái tường

NGÀY thôn có nghị quyết về mở rộng con đường bê tông, nhà bà là một trong những hộ gia đình nằm trong diện “tuyên truyền, vận động, thuyết phục” để lùi bờ rào vào chừng một mét, sao cho con đường được mở rộng và nắn thẳng. Nhưng nói sao nói, bà vẫn kiên quyết “một ly không rời”. Trưởng thôn, Bí thư Chi bộ, chống, rồi con bà cũng đành bỏ tay.

Bà con trong thôn thì khác, ai nấy đều tự giác, có những nhà sẵn sàng hiến nhiều hơn cả diện tích mà thôn yêu cầu, chỉ với một mong muốn mở được con đường đủ rộng, đủ đẹp và thuận tiện nhất cho việc đi lại.

Thành ra cả con đường rộng rãi, phẳng phiu, đến đoạn qua nhà bà thất lại. Nhiều lần đi qua đi lại, bà cũng thấy ngượng. Nhưng cứ nghĩ tắc đất tắc vàng, bà lại chặc lưỡi, coi như mình vô can. Với cả, bà thấy, cái đường

cong mềm mại ấy cũng không đến nỗi mất mỹ quan lắm.

Chiều, vừa đi chợ về, bà đã nghe tiếng người lao xao. Do góc đường khuất tầm nhìn nên một chiếc xe máy đã va phải thành chậu của bà.

Chống bà vừa mếu máo ôm thành chậu đích tòn, vừa vắn mắt nhìn bà, ý trách chỉ tại bà “bò bo” giữ cái bờ tường mà cháu ông ra nông nỗi ấy. Tiếng còi hú xe cứu thương, tiếng người gọi nhau ỉ ỏi khiến tim bà như có ai bóp nghẹt...

Bà không cần cái đường cong mềm mại này nữa. Bà không giữ “tắc vàng” làm gì nữa. Bà sẽ hiến đất làm đường, để thẳng chậu bà và những đứa trẻ khác có nhà văn hóa, có khu vui chơi, không vì cái quan niệm cổ hủ “tắc đất, tắc vàng” làm cho con người trở nên ích kỷ, nhỏ mọn. Nhất định bà sẽ làm lại...

NGUYỄN ĐẠT

VÀNH ĐAI VĂN HÓA SOI SÁNG BIÊN CƯƠNG

Kỳ 2: Nguy cơ xói mòn “cột mốc văn hóa”

Biên cương không chỉ được đo bằng đường biên, cột mốc, mà còn bằng “vành đai mềm” - những giá trị văn hóa, phong tục, ngôn ngữ, tiếng hát, điệu múa, nghề truyền thống bám rễ trong từng bản làng. Nhưng giữa nhịp sống hội nhập và hiện đại hóa, “thế giới phẳng” không biên giới tràn tới bản làng, không ít phong tục, tập quán, bản sắc... bị xói mòn, phai nhạt, để lại khoảng trống không chỉ trong không gian sinh hoạt mà cả trong tâm hồn con người vùng biên.

CHÔNG CHÈNH BẢN SẮC GIỮA LỐC XOÁY HỘI NHẬP

CƠN “bão 4.0” không chỉ cuốn phăng khoảng cách địa lý mà còn cuốn theo hệ giá trị văn hóa bản địa. Những biểu hiện lai căng, sùng ngoại, mô phỏng mù quáng các trào lưu mạng đang dần trở nên phổ biến trong giới trẻ vùng cao. Họ dễ dàng bị cuốn vào các “trend sống ảo”, vào thứ văn hóa “phẳng” thiếu chọn lọc, nơi mỗi ranh giới về bản sắc bị xóa nhòa.

Để nhận thấy nhất là tình trạng lai căng văn hóa trên mạng xã hội. Giới trẻ vùng cao tiếp nhận trào lưu toàn cầu với tốc độ chóng mặt, nhưng lại thiếu sự chọn lọc. Nhiều clip trên TikTok, Facebook, YouTube sử dụng hình ảnh trang phục dân tộc song bị biến tấu quá đà, trở thành đạo cụ “sống ảo” thay vì biểu tượng văn hóa. Không ít trường hợp người trẻ mặc trang phục cách điệu phân càm, nháy múa giữa khung cảnh linh thiêng khiến di sản thành công cụ câu view, câu like.

Một ví dụ gây tranh cãi là du khách mặc trang phục ngoại lai chụp ảnh tại sông Nho Quế (Tuyên Quang) - vùng đất gần với đời sống tinh thần và tín ngưỡng dân đồng bào Mông. Hành động tưởng như vô hại ấy lại chạm vào niềm tự tôn văn hóa, bởi nơi ấy không chỉ là thắng cảnh mà còn là không gian bản sắc. Khi du lịch trở thành “trào lưu thời thượng”, việc tùy tiện mang yếu tố ngoại lai vào biểu trưng văn hóa dân tộc chính là cách “bào mòn” bản sắc nhanh nhất.

Không chỉ mất đi tính nguyên bản, lớp trẻ còn đang đánh mất khả năng tự nhận diện văn hóa. Ngôn ngữ bản địa bị thay thế bằng thứ “ngôn ngữ mạng” pha tạp: “Xôa”, “khịa”, “mlem”, “viral”, “check-in”... Trong khi lời dạy của già làng bị lấn át bởi thần tượng ảo, thì “điệu khèn gọi bạn” dần nhường chỗ cho những clip vô vị lan truyền trên mạng.

Tại chợ phiên Sà Phìn, nơi từng vang vọng tiếng khèn, tiếng sáo gọi bạn, giờ đây âm thanh nhạc điện tử át cả lời rao hàng. Váy áo thổ cẩm tinh tế dệt bằng tay bị thay thế bởi đồ may sẵn giá rẻ. Cô gái Mông Sùng Thị Sinh, 16 tuổi, cười giòn tan bên chiếc điện thoại: “Giờ mua quần áo may sẵn tiện lắm, rẻ mà đẹp, còn điện thoại giúp xem video vui lắm”. Câu nói hồn nhiên mà buồn lòng - khi những giá trị văn hóa ngàn năm đang bị thế giới ảo lấn át trong thế hệ trẻ.

Bà Ly Già Tân, dân tộc Nùng, xã Hồ Thầu chia sẻ: “Giới trẻ bây giờ mê lướt TikTok, Facebook, tìm kiếm những “chuẩn mực” chung về cái đẹp và sự sành điệu. Chính điều đó khiến nhiều bạn trẻ so sánh rồi cho rằng văn hóa dân tộc mình là “quê”, là lỗi thời. Không ít bạn trẻ bỏ trang phục truyền thống để mặc quần bò, áo phông, nổi tiếng Kinh thay vì tiếng mẹ đẻ, hát nhạc thì truyền thay cho



Tộc người Thủy ở thôn Thượng Minh, xã Minh Quang hiện chỉ còn lưu giữ 3 bộ quần áo truyền thống.

dân ca của chính dân tộc mình. Tôi thấy buồn lắm!”.

Văn hóa truyền thống chứa đựng những giá trị nhân văn về lòng hiếu thảo, tín ngưỡng và sự gắn kết cộng đồng. Nhưng khi thiếu tri thức văn hóa và không có điểm tựa để “gạn đục khơi trong”, mạng xã hội còn tiếp tay cho hủ tục lan rộng, biến giá trị thành gánh nặng, lễ nghi thành hình thức và di sản thành công cụ để “câu view”. Năm 2023, ông V.M.G. ở xã Mèo Vạc tổ chức tang lễ cho mẹ theo phong tục cũ: Kéo dài ba ngày, mổ nhiều gia súc, không đưa thi thể vào áo quan. Sau lễ tang, ông gánh khoản nợ lớn, gia đình rơi vào cảnh kiệt quệ. Trên mạng xã hội, hình ảnh lễ tang rình rang ấy còn được chia sẻ, bình luận, khiến hủ tục vô tình được tô vẽ như biểu hiện của hiếu đạo hay “giữ nếp xưa”, trong khi thực chất, nó là sự lạc hậu, tốn kém.

Mạng xã hội không chỉ là nơi phát tán xu hướng lệch lạc mà còn trở thành công cụ cho các đường dây lừa đảo, mua bán người, truyền bá tà đạo và gieo rắc tư tưởng sai trái. Các chiêu trò “việc nhẹ lương cao”, “kết hôn giàu có” hay “kiếm tiền qua TikTok” đã khiến nhiều người dân vùng cao sập bẫy. Gần đây, đối tượng Thào Mí Sinh (xã Sơn Vĩ, Tuyên Quang, sinh năm 1995) bị bắt vì chiếm đoạt hơn 556 triệu đồng của 11 người với chiêu dụ “tạo kênh mạng xã hội kiếm tiền”. Đó là minh chứng rõ nét cho mặt trái của công nghệ khi thiếu hiểu biết và cảnh giác. Chỉ từ một cú click ảo, hậu quả lại là thật, là tiền mất, niềm tin bị đánh cắp, là sự tổn thương lòng tin cộng đồng.

Nguy cơ bản sắc bị bào mòn không chỉ đến từ cơn lốc công nghệ hay sự du nhập của lối sống hiện đại, mà còn từ quá trình toàn cầu hóa và sự tác động tinh vi của các thế lực thù địch. Nguy hiểm hơn, các thế lực thù địch đã tận dụng chính mạng xã hội để diễn biến hòa bình trong lĩnh vực tư tưởng - văn hóa. Nhiều tà đạo, tổ chức phản động đội lốt tôn giáo len lỏi vào vùng biên, gieo rắc mê tín, chia rẽ niềm tin của đồng bào. Điển hình như tà đạo “San sư khê to” từng mê hoặc hơn 1.200 hộ dân với gần 6.000 người ở Cao nguyên đá Đồng Văn, khiến nhiều bản làng rơi vào hỗn loạn. Hay như hiện tượng tà đạo “Đương Văn Minh”, suốt ba thập kỷ qua đã để lại hậu quả nặng nề trong đời sống tinh thần của một bộ

phần đồng bào Mông ở Tuyên Quang.

Dưới vỏ bọc “tín ngưỡng mới”, Đương Văn Minh tuyên truyền tư tưởng ly khai, lừa đảo tiền bạc bằng chiêu “Quý vàng chữ”, và thậm chí mưu đồ lập “Nhà nước Mông”. Dù tổ chức tà đạo này đã bị xử lý, nhưng dấu vết tư tưởng cực đoan ấy vẫn còn như mầm độc, âm ỉ trên không gian mạng, nơi các phần tử cốt cán móc nối với tổ chức phản động Việt Tân, Dân Làm Báo, lập Fanpage, kênh YouTube để xuyên tạc, kích động chia rẽ dân tộc, gieo hoang mang trong cộng đồng người Mông.

Những biểu hiện trên không chỉ là câu chuyện của “bản sắc bị phai mờ”, mà còn là lời cảnh tỉnh về khoảng trống tri thức và bản lĩnh văn hóa. Khi lớp trẻ ngày càng bị cuốn vào mạng xã hội, không hiểu rõ cội nguồn; khi giá trị vật chất lấn át giá trị tinh thần, thì lòng tin và bản sắc dễ bị lung lay - và đó chính là điểm yếu mà các thế lực thù địch lợi dụng để tấn công.

NGƯỜI “GIỮ LỬA” VÀ NỖ LO TÀN THAN

Mỗi người dân là một “ngọn đuốc sống” giữ hồn dân tộc. Nhưng khi ngọn đuốc ấy dần lụi, khi tiếng mẹ đẻ thưa vắng trong lời con trẻ, nỗi lo không chỉ là mất đi phong tục hay tiếng nói, mà là sự thu hẹp của “lãnh thổ mềm” - phần cốt lõi làm nên sức bền văn hóa biên cương.

Ở các xã vùng biên cương, nơi đồng bào Mông chiếm hơn 80%, tiếng khèn Mông là linh hồn, là mạch nguồn ngân dài. Thế nhưng, thế hệ biết làm và thổi khèn nay chỉ đếm trên đầu ngón tay. Trong căn nhà nhỏ nép bên triền đá ở Đồng Văn, nghệ nhân Ly Xin Cầu hỏi những đứa cháu đang mải mê với chiếc điện thoại:

“Sau này ông mất đi, các cháu có biết thổi khèn Mông không?”.

Đứa cháu hồn nhiên đáp: “Cháu sẽ quay ông lại, dâng lên mạng, biết đâu được triệu view”.

Ông Cầu lặng im. Thế hệ trẻ tin rằng mạng xã hội có thể “cứu” văn hóa, nhưng ông hiểu rõ - văn hóa không thể chỉ sống trong video. Nó cần được thổi bằng hơi thật, trong đời sống thật, bằng niềm tự hào và tình yêu của người trẻ với cội nguồn.

Ở thôn Mã Chế, xã biên giới Sà Phìn

- nơi người Mông và Cờ Lao cùng sinh sống nghề đan lát từng được ví như “bảo tàng sống”. Vậy mà, theo Bí thư Chi bộ Sinh Mí Minh, nay chỉ còn 8 hộ còn duy trì nghề. Mỗi đôi tay ngừng đan là một sợi ký ức bị đứt gãy, một phần di sản âm thầm mất đi giữa bốn bề mưu sinh.

Nỗi lo mai một ấy không dừng ở một bản làng. Đầu năm 2023, tín nghệ nhân Lương Long Văn, người Tày ở phường An Tường (Tuyên Quang) qua đời ở tuổi 95 khiến nhiều người lặng đi. Cụ là một trong những người hiếm hoi còn thông thạo chữ Nôm Tày - thứ “chìa khóa văn hóa” mở ra cả kho tàng tri thức dân gian. Suốt đời, cụ lặng lẽ biên soạn, dịch thuật, truyền dạy hơn trăm cuốn sách cổ, hàng chục tập văn khấn, lời răn, bài thuốc. Các công trình như “Một số cung Then cổ chữ Nôm - Tày” hay “Văn Quan làng Tuyên Quang” là minh chứng cho một đời tận hiến vì văn hóa. Ngôi nhà nhỏ từng rộn rã tiếng học trò, nay vắng lặng như chính khoảng trống của một “kho tàng sống” vừa khép lại.

Người Dao, người Tày xưa từng gìn giữ sách cổ, sách dạy như báu vật, lưu truyền hồn cốt tộc người qua nhiều thế hệ. Nhưng nay, nhiều dòng họ đã quên cách đọc, cách chép; di sản bị gấp lại, xếp vào góc tủ, chôn bụi phủ. Với người Lô Lô không có chữ viết riêng, nguy cơ ấy còn hiện hữu hơn. Khi những người già - “thư viện sống” của bản làng lần lượt khuất núi, kho tàng tri thức dân gian truyền miệng cũng lụi tàn theo.

Nghệ nhân Ưu tú Lò Sĩ Páo, xã Mèo Vạc, trần trụi: “Giờ thanh niên chỉ nói tiếng phổ thông, ít ai dùng tiếng mẹ đẻ. Ngại nói rồi quên nói, cuối cùng mất luôn tiếng của dân tộc mình”. Một câu nói giản dị nhưng chứa nỗi đau của cả một nền văn hóa đứng bên bờ lãng quên.

Không chỉ lời nói, trang phục và cách ở - những biểu tượng nhận diện văn hóa cũng đang thay đổi nhanh chóng. Ở không ít bản làng, sắc chàm, sắc lạnh từng là hơi thở của người Giáy, người Mông cũng thưa vắng. Nghệ nhân Vi Dấu Min, người Giáy ở xã Tát Ngà, ngâm ngùi: “Trang phục không chỉ là cái mặc, mà là căn cước của người Giáy. Giờ con cháu chỉ thích đồ hiện đại, bảo mặc váy dân tộc thì cười, bảo “chỉ hợp đi lễ hội”. Tôi sợ mai này cái nếp xưa theo người già mà mất đi thôi”.

ỐC GIA VỀ ĐẤT ĐAI làm



n quân lý.

CÙNG PHẢI LÀM

ăm sạch dữ liệu đất đai đang ai sẽ khắc phục tình trạng ời rác, thiếu đồng bộ nhiều a. Từ đó tiến tới chuẩn hóa, và kết nối thông tin đất đai ệu dân cư, tạo nền tảng cho đồ thị hiện đại, minh bạch và o chất lượng phục vụ người n tối đa các tranh chấp phát ic tiêu là đảm bảo thông tin đúng - đủ - sạch - sống", kết ị bộ với cơ sở dữ liệu dân cư, in lý minh bạch và phục vụ àn tốt hơn. Do đó, tính xác ị cũng phải làm, ngày 28-9, nh đã ban hành kế hoạch và o Ban Chỉ đạo triển khai thực ến dịch làm giàu, làm sạch iước gia về đất đai trên địa Tuyên Quang.

đồng chí Nguyễn Thị Thanh 'hó Giám đốc Sở Nông 'hó Môi trường, Sở đã có văn ng dẫn các địa phương thực o quy định nhằm thu thập ị đúng, đủ, sạch, sống. Sở io Văn phòng Đảng ký đất ục Đất đai hỗ trợ các địa thực hiện. Đây là nhiệm vụ ng, thời gian thực hiện gấp ầu cầu các đơn vị chuyên c địa phương làm việc không ị để chuẩn hóa dữ liệu.

ị chỉ Trần Đức Mạnh, Phó ớc Văn phòng Đảng ký đất Nông nghiệp và Môi trường ị Văn phòng đã lập danh ị mời 46 xã đã có CSDL ền môi trường số đến Văn ể nhận dữ liệu phục vụ công ập thông tin. Với các địa CSDL chưa được cập nhật ị mềm, Văn phòng sẽ cử cán g dẫn giúp các địa phương

sao quét, nhập dữ liệu đầy đủ trước khi gửi sang cơ quan công an để soát, xét, đối chiếu theo chuẩn dữ liệu dân cư.

Thông tin mới nhất ngày 20-10, Công an tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã yêu cầu các địa phương sử dụng nền tảng Signet - hệ sinh thái công nghệ "Make in Vietnam" hiện đại, bảo mật cao, để thực hiện sao quét thông tin trên GCNQSDĐ, CC/CCCD... nhằm đẩy nhanh tiến độ thu thập thông tin và tránh nguy cơ lộ lọt thông tin. Đặc biệt, tiện ích mới trên ứng dụng VNeID sẽ cho phép người dân tự tra cứu, xác thực và bổ sung thông tin liên quan đến quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở. Các dữ liệu sẽ được đối chiếu, liên kết với CSDL Quốc gia về dân cư để đảm bảo tính chính xác và đồng bộ.

Lãnh đạo các xã Bắc Mê, Thái Hòa, Sơn Dương và phường Bình Thuận... cho biết sẽ tập trung hết nhân lực, nỗ lực làm ngày, làm đêm để thu thập, chuẩn hoá thông tin, phấn đấu đạt kết quả cao nhất.

Đến ngày 29-10, ước tính có khoảng 50% số lượng dữ liệu thửa đất ở các địa phương đã đẩy lên hệ thống, trong số này, 20% đất đảm bảo đúng cấu trúc để đồng bộ với Trung tâm dữ liệu Quốc gia.

Đồng chí Vũ Việt Hưng, Chi cục trưởng Chi cục Đất đai, Sở Nông nghiệp và Môi trường cho rằng, để chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch CSDL Quốc gia về đất đai đạt hiệu quả cao nhất, sự chủ động và phối hợp của người dân có vai trò then chốt. Các hộ gia đình, cá nhân rà soát và chuẩn bị đầy đủ các giấy tờ liên quan đến quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất để cung cấp khi được yêu cầu. Đối với các trường hợp mất, hỏng hoặc chưa được cấp GCNQSDĐ, người dân liên hệ sớm với Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc UBND phường/xã nơi có đất để được hướng dẫn cụ thể. Bên cạnh đó, người dân nên phối hợp chặt chẽ với tổ công tác địa phương khi cán bộ đến rà soát, xác minh hiện trạng và cập nhật dữ liệu. Việc chuẩn bị chu đáo và chủ động sẽ giúp quá trình làm sạch dữ liệu diễn ra nhanh hơn, chính xác hơn và bảo đảm quyền lợi hợp pháp của chính mỗi gia đình.

Chiến dịch "90 ngày làm giàu, làm sạch dữ liệu đất đai" không chỉ là một nhiệm vụ kỹ thuật mà còn là một chiến lược phát triển dài hạn trong tiến trình chuyển đổi số, quản lý hiệu quả tài nguyên đất. Khi dữ liệu đất đai được chuẩn hóa, minh bạch và kết nối liên thông, tỉnh sẽ có nền tảng vững chắc để hoạch định chính sách, phục vụ người dân tốt hơn và bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho mọi đối tượng sử dụng đất.

Bài, ảnh: ĐOÀN THU

Đồng chí BÔNG VĂN ƠN, Phó Chủ tịch UBND xã Lao Chải

Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị



Chúng tôi kiên trì "đi từng ngõ, gõ từng nhà", đến nhà dân vào buổi tối để hướng dẫn kê khai, đối chiếu thông tin thực tế với bản đồ địa chính, đảm bảo tính chính xác và minh bạch của dữ liệu.

Đến nay, xã Lao Chải đã hoàn thành khoảng 60% khối lượng công việc, phấn đấu đạt tiến độ đề ra.

Thiếu tá TUỒNG VĂN BA, Trưởng Công an xã Hùng Lợi

Rà soát thông tin chủ sử dụng đất từ cơ sở dữ liệu dân cư

TREÊN địa bàn xã có gần 2.400 hộ dân tại 24 thôn. Để báo đảm yêu cầu, tiến độ thực hiện "Cao điểm 90 ngày làm sạch dữ liệu đất đai", Công an xã tham mưu UBND xã thành lập 2 Tổ công tác thực hiện và tích cực phối hợp tuyên truyền đến từng thôn, từng hộ dân về lợi ích của việc làm sạch, đồng bộ dữ liệu đất đai.

Đơn vị bố trí cán bộ chiến sĩ tham gia Tổ công tác của xã phối hợp đẩy nhanh tiến độ thu thập, quét giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở cùng thẻ căn cước của chủ sử dụng đất để gắn mã định danh cho từng thửa đất. Trong đó, chú trọng việc rà soát toàn bộ các thửa đất để chuẩn hóa và gắn mã định danh thống nhất; cập nhật bổ sung dữ liệu còn thiếu, sai lệch, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai.



Ông NGUYỄN ĐỨC HẢI, Phó trưởng Phòng Kinh tế, xã Phú Lương

Quyết tâm làm sạch dữ liệu



CHIẾN dịch "làm giàu, làm sạch dữ liệu đất đai" tại xã Phú Lương không còn là nhiệm vụ hành chính đơn thuần mà đã trở thành đợt cao điểm huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc và nhận được sự đồng thuận tích cực từ người dân. Để thực hiện nhiệm vụ một cách hiệu quả, xã Phú Lương đã thành lập Ban Chỉ đạo cấp xã do Chủ tịch UBND xã làm Trưởng ban, cùng sự tham gia của các Phó Chủ tịch UBND, đại diện các phòng ban chuyên môn, Ủy ban MTTQ và các tổ chức đoàn thể. Dưới sự chỉ đạo chung, xã bố trí 5 tổ công tác phụ trách triển khai tại thôn trên toàn địa bàn. Mỗi tổ có khoảng 8 người, trong đó có 3 - 4 cán bộ xã cùng Trưởng thôn, Công an viên, tổ trưởng an ninh trật tự và đại diện Ban Công tác Mặt trận khu dân cư. Từ đầu tháng 10-2025 đến nay, xã đã rà soát và cập nhật được trên 40% dữ liệu đất đai tại khu vực nông thôn. Trong thời gian còn lại, xã đang dồn lực, tăng tốc làm việc để đạt mục tiêu trên 95% trước khi chiến dịch kết thúc.

Bà TRẦN THỊ NGỌC, Tổ trưởng tổ dân phố 3, phường Minh Xuân

Tạo sự minh bạch, an toàn

HIỆN tại, tổ dân phố 3, phường Minh Xuân có 189 mảnh đất có chủ, trong đó 155 hộ đã có địa chỉ rõ ràng, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và căn cước công dân. Trong ngày 28-10, đã có hơn 100 hộ dân mang đầy đủ giấy tờ đến làm thủ tục thu thập dữ liệu vào hệ thống cơ sở dữ liệu. Việc số hóa trong lĩnh vực đất đai mang lại lợi ích trực tiếp cho người dân, vì hồ sơ được lưu trữ và quản lý minh bạch.

Tuy nhiên, quá trình thu thập dữ liệu vẫn gặp một số khó khăn. Cụ thể, một số sổ đỏ đang thế chấp tại ngân hàng; chủ hộ đi lao động ngoài tỉnh; chủ đất đã chết hoặc hộ khẩu ở tỉnh khác nhưng mua đất trên địa bàn; có trường hợp mua, bán, chuyển nhượng chưa tách sổ riêng... Ngoài ra, có một số trường hợp ý kiến người dân cũng bày tỏ lo ngại khi thông tin cá nhân bị lộ lọt ra ngoài. Đối với những trường hợp này, tổ đang tiếp tục rà soát, xác minh thông tin. Qua đó, đẩy nhanh tiến độ, thời gian hoàn thành chiến dịch "90 ngày làm sạch dữ liệu đất đai", giúp tiết kiệm thời gian, công sức, tạo niềm tin cho người dân, góp phần xây dựng chính quyền hiện đại, vì Dân phục vụ.



CHIẾN DỊCH 90 NGÀY LÀM SẠCH CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ ĐẤT ĐAI Khó cũng phải

Bắt đầu từ 30-9, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Công an phối hợp thực hiện Chiến dịch 90 ngày cao điểm "làm giàu, làm sạch Cơ sở dữ liệu Quốc gia về đất đai" (CSDL). Đây là giải pháp nhằm thúc đẩy chuyển đổi số ngành Nông nghiệp và Môi trường, cắt giảm các thủ tục hành chính, quan trọng hơn là minh bạch thông tin đất đai. Tuy nhiên, hiện nay chiến dịch đang đối mặt với thách thức về khối lượng công việc, nhân lực, hạ tầng và yêu cầu bảo mật dữ liệu...

CHÍNH QUYỀN GẶP KHÓ, NGƯỜI DÂN DỄ CHỪNG

S AU một thời gian tiên phong thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch CSDL Quốc gia về đất đai, phường Bình Thuận đã phải tạm dừng để "nghe ngóng", chờ hướng dẫn và tìm phương án tối ưu đảm bảo cho quá trình thực hiện hiệu quả nhất. Đồng chí Phan Văn Thực, Phó Chủ tịch UBND phường cho biết: Thực hiện Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 28-9 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chiến dịch "làm giàu, làm sạch Cơ sở dữ liệu Quốc gia về đất đai" trên địa bàn tỉnh, phường đã thành lập Ban Chỉ đạo và ban hành kế hoạch thực hiện, đồng thời lập 29 tổ giúp việc. Thành phần các tổ giúp việc là các cán bộ Phòng Kinh tế - Đô thị, Văn hóa, Văn phòng UBND phường, Công an, Đoàn thanh niên. Các tổ giúp việc có nhiệm vụ phối hợp với các tổ dân phố tuyên truyền, thu thập và hướng dẫn người dân cung cấp thông tin đất đai để tổng hợp cập nhật vào hệ thống trước khi gửi cho cơ quan Công an soát xét theo chuẩn dữ liệu dân cư quốc gia.

Phó Chủ tịch UBND phường Bình Thuận thừa nhận: Quá trình thu thập thông tin, phường đã nhận thấy phát sinh bất cập: Người dân phổ thông giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ), cần cước công dân (CCCD) nộp cho các tổ rất rườm rà, phiền tạp, đi ngược với quá trình chuyển đổi số, cải cách hành chính; có trường hợp vì một số lý do không thể phổ thông mà sao chụp gửi qua Zalo trên thiết bị điện thoại thông minh cho các thành viên trong tổ, trong bối cảnh an toàn, an ninh mạng còn nhiều vấn đề, nguy cơ lộ, lọt thông tin sẽ khó tránh, ảnh hưởng đến quyền lợi của người dân. Vì những lý do trên mà phường đã phải tạm dừng chiến dịch, chờ hướng dẫn và có giải pháp an toàn từ cơ quan có thẩm quyền.

Mặc dù 2/3 thời gian của chiến dịch làm giàu, làm sạch CSDL Quốc gia về đất đai đã trôi qua nhưng đến ngày 21-10 xã Thái Hòa mới chỉ hoàn thành được một phần nhỏ công việc. Đồng chí Trần Vũ Hưng, Chủ tịch UBND xã chia sẻ: Xã đã trao đổi với rất nhiều xã tiên phong thực hiện, tuy nhiên đều nhận thấy phát sinh những bất cập liên quan đến cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số, an toàn thông tin nên xã đành phải chờ hướng dẫn cụ thể

từ ngành chức năng. Theo Chủ tịch UBND xã Thái Hòa, Trung ương, tỉnh cần thống nhất phương án thu thập dữ liệu đất đai, một là xã, phường trực tiếp thu thập; hai là cập nhật qua VNeID hoặc một phần mềm dùng chung để các địa phương triển khai đồng bộ, tránh gây lúng túng cho địa phương và người dân.

Với các địa phương đã thực hiện dự án đo đạc địa chính (tức là đã có CSDLĐĐ trên) như: Phường Hà Giang 1, Hà Giang 2, Bắc Mè, Minh Ngọc, Minh Sơn, Yên Cường, Sơn Dương, Chiêm Hóa, Hàm Yên... việc thu thập lại thông tin cũng không hề dễ dàng. Ông Hồ Mạnh Tiến, Trưởng Phòng Kinh tế xã Sơn Dương cho biết: Trong tổng số 31.000 GCNQSDĐ đã được cấp, xã mới chuẩn hóa được 20 giấy chứng nhận (đây là những giấy chứng nhận vừa được cấp mới kể từ khi hợp nhất đơn vị hành chính). Ông Tiến nêu lý do: Mặc dù các tổ giúp việc của xã đã tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền nhưng chỉ một bộ phận cung cấp đủ thông tin, còn đại đa số có tâm lý dè chừng khi tiết lộ tài sản, thông tin cá nhân của mình.

Chị Hoàng Thị Luyến, xã Sơn Dương cho biết chị rất băn khoăn nếu phải công khai tài sản và thông tin cá nhân. Công khai rồi liệu rằng có đảm bảo an toàn khi mà tình trạng lộ, lọt thông tin cá nhân, gây phiền phức mất an toàn nhiều như hiện nay? - chị Luyến đặt câu hỏi.

RÀO CẢN TỪ DỮ LIỆU THỎ VÀ NGUỒN GỐC ĐẤT PHỨC TẠP

Đồng chí Vũ Việt Hưng, Chi cục trưởng Chi cục Đất đai, Sở Nông nghiệp và Môi trường cho biết: Trong tổng số 124 phường, xã hiện nay chỉ có 46 xã đã cập nhật thông tin dữ liệu đất đai trên hệ thống phần mềm theo Dự án đo đạc đất đai năm 2022, chiếm khoảng gần 40% số xã, phường trên địa bàn. Như vậy sẽ còn trên 60% số xã dữ liệu đất đai vẫn còn ở dạng thô, chủ yếu là hồ sơ giấy tờ truyền thống, chưa được đưa vào môi trường số. Chưa kể một số lượng không nhỏ diện tích đất chưa được cấp GCNQSDĐ - những diện tích này đều có một điểm chung là lịch sử nguồn gốc phức tạp. Đây chính là những rào cản để số hóa, làm sạch dữ liệu hiện nay ở nhiều địa phương. Đó là ở những xã, phường thuận lợi, với những xã vùng sâu, vùng xa,



Công an xã Ngọc Đường hướng dẫn người dân cập nhật thông tin đất đai lên phần mềm



Cán bộ Phòng Kinh tế xã Sơn Dương đối chiếu thông tin thửa đất với dữ liệu trên phần mềm.

vùng khó khăn, vùng biên giới, địa hình phức tạp, chủ yếu đi lại bằng đường núi việc thu thập thông tin không chỉ cần có nguồn nhân lực mà cần cả thời gian.

Phó Chủ tịch UBND phường Bình Thuận, Phan Văn Thực khẳng định: 100% GCNQSDĐ của xã vẫn ở dạng thô, trong khi cán bộ chuyên ngành đất đai vẫn thiếu; thiết bị sao, quét phục vụ chưa đảm bảo chắc chắn sẽ gây ra những trở ngại khi soát xét, chuẩn hóa thông tin. Đó là chưa kể có khoảng 158 ha đất từ doanh nghiệp, quốc phòng trả ra, bao gồm cả đất sản xuất, đất thổ cư. Việc thẩm định, cấp mới GCNQSDĐ theo đúng quy định của pháp luật, đúng đối tượng chắc chắn sẽ mất rất nhiều thời gian.

Phó Chủ tịch UBND xã Bắc Mè, Trần Tuấn Anh cũng chia sẻ: Phần lớn diện tích đất của xã đã được cấp GCNQSDĐ và được số hóa, chỉ còn số ít diện tích đất phải hoàn thiện nhưng đây lại là vấn đề làm xã đau đầu. Bởi diện tích này đều có nguồn gốc phức tạp, phải xác định rõ chủ thể sử dụng, nguồn gốc đất, ranh giới thửa đất một quy trình tốn rất nhiều thời gian. Thêm nữa nhiều bản đồ giải, thửa thủ công không còn chính xác so với hiện trạng sử dụng đất, đòi hỏi phải tiến hành đo đạc lại. Chưa kể việc đối soát với cơ sở dữ liệu dân cư để xác định danh tính, những việc tìm kiếm thông tin về chủ sở hữu hoặc người thừa kế cập nhật dữ liệu lại là một thử thách hành chính phức tạp.

KHÓ

Việc triển khai chiến dịch làm sạch CSDL Quốc gia về đất đai gặp nhiều khó khăn, nhất là ở những địa phương có địa hình phức tạp, dân cư phân tán, việc thu thập thông tin gặp nhiều khó khăn. Ngoài ra, việc cập nhật thông tin đất đai vào hệ thống cũng gặp nhiều khó khăn do dữ liệu chưa đồng bộ, thiếu thông tin, dẫn đến việc xử lý thông tin gặp nhiều khó khăn.

Theo Thủ tướng, Bộ Nông nghiệp và Môi trường sẽ ban hành hướng dẫn chi tiết về chiến dịch làm sạch CSDL Quốc gia về đất đai, đảm bảo an toàn thông tin và bảo mật dữ liệu. Đồng thời, Bộ cũng sẽ tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức về công tác quản lý đất đai, nhất là công tác quản lý thông tin đất đai.

CHIẾN DỊCH 90 NGÀY LÀM SẠCH CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ ĐẤT ĐAI Khó cũng phải

Bắt đầu từ 30-9, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Công an phối hợp thực hiện Chiến dịch 90 ngày cao điểm "làm giàu, làm sạch Cơ sở dữ liệu Quốc gia về đất đai" (CSDL). Đây là giải pháp nhằm thúc đẩy chuyển đổi số ngành Nông nghiệp và Môi trường, cắt giảm các thủ tục hành chính, quan trọng hơn là minh bạch thông tin đất đai. Tuy nhiên, hiện nay chiến dịch đang đối mặt với thách thức về khối lượng công việc, nhân lực, hạ tầng và yêu cầu bảo mật dữ liệu...

CHÍNH QUYỀN GẶP KHÓ, NGƯỜI DÂN DỄ CHỪNG

S AU một thời gian tiên phong thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch CSDL Quốc gia về đất đai, phường Bình Thuận đã phải tạm dừng để "nghe ngóng", chờ hướng dẫn và tìm phương án tối ưu đảm bảo cho quá trình thực hiện hiệu quả nhất. Đồng chí Phan Văn Thực, Phó Chủ tịch UBND phường cho biết: Thực hiện Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 28-9 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chiến dịch "làm giàu, làm sạch Cơ sở dữ liệu Quốc gia về đất đai" trên địa bàn tỉnh, phường đã thành lập Ban Chỉ đạo và ban hành kế hoạch thực hiện, đồng thời lập 29 tổ giúp việc. Thành phần các tổ giúp việc là các cán bộ Phòng Kinh tế - Đô thị, Văn hóa, Văn phòng UBND phường, Công an, Đoàn thanh niên. Các tổ giúp việc có nhiệm vụ phối hợp với các tổ dân phố tuyên truyền, thu thập và hướng dẫn người dân cung cấp thông tin đất đai để tổng hợp cập nhật vào hệ thống trước khi gửi cho cơ quan Công an soát xét theo chuẩn dữ liệu dân cư quốc gia.

Phó Chủ tịch UBND phường Bình Thuận thừa nhận: Quá trình thu thập thông tin, phường đã nhận thấy phát sinh bất cập: Người dân phổ thông giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ), cần cước công dân (CCCD) nộp cho các tổ rất rườm rà, phiền tạp, đi ngược với quá trình chuyển đổi số, cải cách hành chính; có trường hợp vì một số lý do không thể phổ thông mà sao chụp gửi qua Zalo trên thiết bị điện thoại thông minh cho các thành viên trong tổ, trong bối cảnh an toàn, an ninh mạng còn nhiều vấn đề, nguy cơ lộ, lọt thông tin sẽ khó tránh, ảnh hưởng đến quyền lợi của người dân. Vì những lý do trên mà phường đã phải tạm dừng chiến dịch, chờ hướng dẫn và có giải pháp an toàn từ cơ quan có thẩm quyền.

Mặc dù 2/3 thời gian của chiến dịch làm giàu, làm sạch CSDL Quốc gia về đất đai đã trôi qua nhưng đến ngày 21-10 xã Thái Hòa mới chỉ hoàn thành được một phần nhỏ công việc. Đồng chí Trần Vũ Hưng, Chủ tịch UBND xã chia sẻ: Xã đã trao đổi với rất nhiều xã tiên phong thực hiện, tuy nhiên đều nhận thấy phát sinh những bất cập liên quan đến cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số, an toàn thông tin nên xã đành phải chờ hướng dẫn cụ thể

từ ngành chức năng. Theo Chủ tịch UBND xã Thái Hòa, Trung ương, tỉnh cần thống nhất phương án thu thập dữ liệu đất đai, một là xã, phường trực tiếp thu thập; hai là cập nhật qua VNeID hoặc một phần mềm dùng chung để các địa phương triển khai đồng bộ, tránh gây lúng túng cho địa phương và người dân.

Với các địa phương đã thực hiện dự án đo đạc địa chính (tức là đã có CSDLĐĐ trên) như: Phường Hà Giang 1, Hà Giang 2, Bắc Mè, Minh Ngọc, Minh Sơn, Yên Cường, Sơn Dương, Chiêm Hóa, Hàm Yên... việc thu thập lại thông tin cũng không hề dễ dàng. Ông Hồ Mạnh Tiến, Trưởng Phòng Kinh tế xã Sơn Dương cho biết: Trong tổng số 31.000 GCNQSDĐ đã được cấp, xã mới chuẩn hóa được 20 giấy chứng nhận (đây là những giấy chứng nhận vừa được cấp mới kể từ khi hợp nhất đơn vị hành chính). Ông Tiến nêu lý do: Mặc dù các tổ giúp việc của xã đã tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền nhưng chỉ một bộ phận cung cấp đủ thông tin, còn đại đa số có tâm lý dè chừng khi tiết lộ tài sản, thông tin cá nhân của mình.

Chị Hoàng Thị Luyến, xã Sơn Dương cho biết chị rất băn khoăn nếu phải công khai tài sản và thông tin cá nhân. Công khai rồi liệu rằng có đảm bảo an toàn khi mà tình trạng lộ, lọt thông tin cá nhân, gây phiền phức mất an toàn nhiều như hiện nay? - chị Luyến đặt câu hỏi.

RÀO CẢN TỪ DỮ LIỆU THỎ VÀ NGUỒN GỐC ĐẤT PHỨC TẠP

Đồng chí Vũ Việt Hưng, Chỉ huy trưởng Chỉ huy Đất đai, Sở Nông nghiệp và Môi trường cho biết: Trong tổng số 124 phường gần 40% số xã, phường chỉ có 46 xã đã cập nhật thông tin dữ liệu đất đai trên hệ thống phần mềm theo Dự án đo đạc đất đai năm 2022, chiếm khoảng gần 40% số xã, phường trên địa bàn. Như vậy sẽ còn trên 60% số xã dữ liệu đất đai vẫn còn ở dạng thô, chủ yếu là hồ sơ giấy tờ truyền thống, chưa được đưa vào môi trường số. Chưa kể một số lượng không nhỏ diện tích đất chưa được cấp GCNQSDĐ - những diện tích này đều có một điểm chung là lịch sử nguồn gốc phức tạp. Đây chính là những rào cản để số hóa, làm sạch dữ liệu hiện nay ở nhiều địa phương. Đó là ở những xã, phường thuận lợi, với những xã vùng sâu, vùng xa,



Công an xã Ngọc Đường hướng dẫn người dân cập nhật thông tin đất đai lên phần mềm



Cán bộ Phòng Kinh tế xã Sơn Dương đối chiếu thông tin thửa đất với dữ liệu trên phần mềm.

vùng khó khăn, vùng biên giới, địa hình phức tạp, chủ yếu đi lại bằng đường núi việc thu thập thông tin không chỉ cần có nguồn nhân lực mà cần cả thời gian.

Phó Chủ tịch UBND phường Bình Thuận, Phan Văn Thực khẳng định: 100% GCNQSDĐ của xã vẫn ở dạng thô, trong khi cán bộ chuyên ngành đất đai vẫn thiếu; thiết bị sao, quét phục vụ chưa đảm bảo chắc chắn sẽ gây ra những trở ngại khi soát xét, chuẩn hóa thông tin. Đó là chưa kể có khoảng 158 ha đất từ doanh nghiệp, quốc phòng trả ra, bao gồm cả đất sản xuất, đất thổ cư. Việc thẩm định, cấp mới GCNQSDĐ theo đúng quy định của pháp luật, đúng đối tượng chắc chắn sẽ mất rất nhiều thời gian.

Phó Chủ tịch UBND xã Bắc Mè, Trần Tuấn Anh cũng chia sẻ: Phần lớn diện tích đất của xã đã được cấp GCNQSDĐ và được số hóa, chỉ còn số ít diện tích đất phải hoàn thiện nhưng đây lại là vấn đề làm xã đau đầu. Bởi diện tích này đều có nguồn gốc phức tạp, phải xác định rõ chủ thể sử dụng, nguồn gốc đất, ranh giới thửa đất một quy trình tốn rất nhiều thời gian. Thêm nữa nhiều bản đồ giải, thửa thủ công không còn chính xác so với hiện trạng sử dụng đất, đòi hỏi phải tiến hành đo đạc lại. Chưa kể việc đối soát với cơ sở dữ liệu dân cư để xác định danh tính, những việc tìm kiếm thông tin về chủ sở hữu hoặc người thừa kế cập nhật dữ liệu lại là một thử thách hành chính phức tạp.

KHÓ

Việc triển khai chiến dịch làm sạch CSDL Quốc gia về đất đai gặp nhiều khó khăn, nhất là ở những địa phương có địa hình phức tạp, dân cư phân tán, việc thu thập thông tin gặp nhiều khó khăn. Ngoài ra, việc cập nhật thông tin đất đai vào hệ thống cũng gặp nhiều khó khăn do dữ liệu chưa đồng bộ, thiếu thông tin, hoặc do người dân chưa cung cấp đủ thông tin cần thiết.

Theo Thủ tướng Chính phủ, việc triển khai chiến dịch làm sạch CSDL Quốc gia về đất đai là một nhiệm vụ quan trọng, đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị và người dân. Việc triển khai chiến dịch làm sạch CSDL Quốc gia về đất đai cần được thực hiện đồng bộ, minh bạch và hiệu quả, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý đất đai, bảo vệ quyền lợi của người dân và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

ỐC GIA VỀ ĐẤT ĐAI làm



n quân lý.

CÙNG PHẢI LÀM

ăm sạch dữ liệu đất đai đang ai sẽ khắc phục tình trạng ời rác, thiếu đồng bộ nhiều a. Từ đó tiến tới chuẩn hóa, và kết nối thông tin đất đai ệu dân cư, tạo nền tảng cho đồ thị hiện đại, minh bạch và o chất lượng phục vụ người n tối đa các tranh chấp phát ic tiêu là đảm bảo thông tin đúng - đủ - sạch - sống", kết ị bộ với cơ sở dữ liệu dân cư, in lý minh bạch và phục vụ àn tốt hơn. Do đó, tính xác ị cũng phải làm, ngày 28-9, nh đã ban hành kế hoạch và o Ban Chỉ đạo triển khai thực ến dịch làm giàu, làm sạch iước gia về đất đai trên địa Tuyên Quang.

đồng chí Nguyễn Thị Thanh 'hó Giám đốc Sở Nông 'hó Môi trường, Sở đã có văn ng dẫn các địa phương thực o quy định nhằm thu thập ị đúng, đủ, sạch, sống. Sở io Văn phòng Đảng ký đất ục Đất đai hỗ trợ các địa thực hiện. Đây là nhiệm vụ ng, thời gian thực hiện gấp ầu cầu các đơn vị chuyên c địa phương làm việc không ị để chuẩn hóa dữ liệu.

ị chỉ Trần Đức Mạnh, Phó ớc Văn phòng Đảng ký đất Nông nghiệp và Môi trường ị Văn phòng đã lập danh ị mời 46 xã đã có CSDL rên môi trường số đến Văn ể nhận dữ liệu phục vụ công ập thông tin. Với các địa CSDL chưa được cập nhật ị mềm, Văn phòng sẽ cử cán g dẫn giúp các địa phương

sao quét, nhập dữ liệu đầy đủ trước khi gửi sang cơ quan công an để soát, xét, đối chiếu theo chuẩn dữ liệu dân cư.

Thông tin mới nhất ngày 20-10, Công an tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã yêu cầu các địa phương sử dụng nền tảng Signet - hệ sinh thái công nghệ "Make in Vietnam" hiện đại, bảo mật cao, để thực hiện sao quét thông tin trên GCNQSDĐ, CC/CCCD... nhằm đẩy nhanh tiến độ thu thập thông tin và tránh nguy cơ lộ lọt thông tin. Đặc biệt, tiện ích mới trên ứng dụng VNeID sẽ cho phép người dân tự tra cứu, xác thực và bổ sung thông tin liên quan đến quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở. Các dữ liệu sẽ được đối chiếu, liên kết với CSDL Quốc gia về dân cư để đảm bảo tính chính xác và đồng bộ.

Lãnh đạo các xã Bắc Mê, Thái Hòa, Sơn Dương và phường Bình Thuận... cho biết sẽ tập trung hết nhân lực, nỗ lực làm ngày, làm đêm để thu thập, chuẩn hoá thông tin, phấn đấu đạt kết quả cao nhất.

Đến ngày 29-10, ước tính có khoảng 50% số lượng dữ liệu thửa đất ở các địa phương đã đẩy lên hệ thống, trong số này, 20% đất đảm bảo đúng cấu trúc để đồng bộ với Trung tâm dữ liệu Quốc gia.

Đồng chí Vũ Việt Hưng, Chi cục trưởng Chi cục Đất đai, Sở Nông nghiệp và Môi trường cho rằng, để chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch CSDL Quốc gia về đất đai đạt hiệu quả cao nhất, sự chủ động và phối hợp của người dân có vai trò then chốt. Các hộ gia đình, cá nhân rà soát và chuẩn bị đầy đủ các giấy tờ liên quan đến quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất để cung cấp khi được yêu cầu. Đối với các trường hợp mất, hỏng hoặc chưa được cấp GCNQSDĐ, người dân liên hệ sớm với Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc UBND phường/xã nơi có đất để được hướng dẫn cụ thể. Bên cạnh đó, người dân nên phối hợp chặt chẽ với tổ công tác địa phương khi cán bộ đến rà soát, xác minh hiện trạng và cập nhật dữ liệu. Việc chuẩn bị chu đáo và chủ động sẽ giúp quá trình làm sạch dữ liệu diễn ra nhanh hơn, chính xác hơn và bảo đảm quyền lợi hợp pháp của chính mỗi gia đình.

Chiến dịch "90 ngày làm giàu, làm sạch dữ liệu đất đai" không chỉ là một nhiệm vụ kỹ thuật mà còn là một chiến lược phát triển dài hạn trong tiến trình chuyển đổi số, quản lý hiệu quả tài nguyên đất. Khi dữ liệu đất đai được chuẩn hóa, minh bạch và kết nối liên thông, tỉnh sẽ có nền tảng vững chắc để hoạch định chính sách, phục vụ người dân tốt hơn và bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho mọi đối tượng sử dụng đất.

Bài, ảnh: ĐOÀN THU

Đồng chí BÓNG VĂN ƠN, Phó Chủ tịch UBND xã Lao Chải

Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị



Chúng tôi kiên trì "đi từng ngõ, gõ từng nhà", đến nhà dân vào buổi tối để hướng dẫn kê khai, đối chiếu thông tin thực tế với bản đồ địa chính, đảm bảo tính chính xác và minh bạch của dữ liệu.

Đến nay, xã Lao Chải đã hoàn thành khoảng 60% khối lượng công việc, phấn đấu đạt tiến độ đề ra.

Thiếu tá TUỒNG VĂN BA, Trưởng Công an xã Hùng Lợi

Rà soát thông tin chủ sử dụng đất từ cơ sở dữ liệu dân cư

TREÊN địa bàn xã có gần 2.400 hộ dân tại 24 thôn. Để báo đảm yêu cầu, tiến độ thực hiện "Cao điểm 90 ngày làm sạch dữ liệu đất đai", Công an xã tham mưu UBND xã thành lập 2 Tổ công tác thực hiện và tích cực phối hợp tuyên truyền đến từng thôn, từng hộ dân về lợi ích của việc làm sạch, đồng bộ dữ liệu đất đai.

Đơn vị bố trí cán bộ chiến sĩ tham gia Tổ công tác của xã phối hợp đẩy nhanh tiến độ thu thập, quét giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở cùng thẻ căn cước của chủ sử dụng đất để gắn mã định danh cho từng thửa đất. Trong đó, chú trọng việc rà soát toàn bộ các thửa đất để chuẩn hóa và gắn mã định danh thống nhất; cập nhật bổ sung dữ liệu còn thiếu, sai lệch, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai.



Ông NGUYỄN ĐỨC HẢI, Phó trưởng Phòng Kinh tế, xã Phú Lương

Quyết tâm làm sạch dữ liệu



CHIẾN dịch "làm giàu, làm sạch dữ liệu đất đai" tại xã Phú Lương không còn là nhiệm vụ hành chính đơn thuần mà đã trở thành đợt cao điểm huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc và nhận được sự đồng thuận tích cực từ người dân. Để thực hiện nhiệm vụ một cách hiệu quả, xã Phú Lương đã thành lập Ban Chỉ đạo cấp xã do Chủ tịch UBND xã làm Trưởng ban, cùng sự tham gia của các Phó Chủ tịch UBND, đại diện các phòng ban chuyên môn, Ủy ban MTTQ và các tổ chức đoàn thể. Dưới sự chỉ đạo chung, xã bố trí 5 tổ công tác phụ trách triển khai tại thôn trên toàn địa bàn. Mỗi tổ có khoảng 8 người, trong đó có 3 - 4 cán bộ xã cùng Trưởng thôn, Công an viên, tổ trưởng an ninh trật tự và đại diện Ban Công tác Mặt trận khu dân cư. Từ đầu tháng 10-2025 đến nay, xã đã rà soát và cập nhật được trên 40% dữ liệu đất đai tại khu vực nông thôn. Trong thời gian còn lại, xã đang dồn lực, tăng tốc làm việc để đạt mục tiêu trên 95% trước khi chiến dịch kết thúc.

Bà TRẦN THỊ NGỌC, Tổ trưởng tổ dân phố 3, phường Minh Xuân

Tạo sự minh bạch, an toàn

HIỆN tại, tổ dân phố 3, phường Minh Xuân có 189 mảnh đất có chủ, trong đó 155 hộ đã có địa chỉ rõ ràng, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và căn cước công dân. Trong ngày 28-10, đã có hơn 100 hộ dân mang đầy đủ giấy tờ đến làm thủ tục thu thập dữ liệu vào hệ thống cơ sở dữ liệu. Việc số hóa trong lĩnh vực đất đai mang lại lợi ích trực tiếp cho người dân, vì hồ sơ được lưu trữ và quản lý minh bạch.

Tuy nhiên, quá trình thu thập dữ liệu vẫn gặp một số khó khăn. Cụ thể, một số sổ đỏ đang thế chấp tại ngân hàng; chủ hộ đi lao động ngoài tỉnh; chủ đất đã chết hoặc hộ khẩu ở tỉnh khác nhưng mua đất trên địa bàn; có trường hợp mua, bán, chuyển nhượng chưa tách sổ riêng... Ngoài ra, có một số trường hợp ý kiến người dân cũng bày tỏ lo ngại khi thông tin cá nhân bị lộ lọt ra ngoài. Đối với những trường hợp này, tổ đang tiếp tục rà soát, xác minh thông tin. Qua đó, đẩy nhanh tiến độ, thời gian hoàn thành chiến dịch "90 ngày làm sạch dữ liệu đất đai", giúp tiết kiệm thời gian, công sức, tạo niềm tin cho người dân, góp phần xây dựng chính quyền hiện đại, vì Dân phục vụ.



“ĐIỂN HÌNH TIÊN TIẾN TRONG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG DTTS VÀ MIỀN NÚI NĂM 2025”

Hành trình đổi thay ở Mậu Duệ

Là địa phương có trên 90% số dân người dân tộc thiểu số (DTTS), xã Mậu Duệ đang trở thành điểm sáng triển khai hiệu quả Chương trình Mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (MTQG DTTS&MN). Từ nguồn lực tập trung, sự quyết tâm của cấp ủy, chính quyền địa phương và tinh thần đoàn kết của bà con, cuộc sống của người dân nơi đây đang từng bước ổn định, tạo đà vươn lên thoát nghèo bền vững.



Nhiều chính sách giúp đồng bào dân tộc thiểu số ở xã Mậu Duệ phát triển kinh tế, ổn định cuộc sống.

BẮM sát chủ trương, chính sách của Trung ương và của tỉnh, cấp ủy, chính quyền xã Mậu Duệ luôn nỗ lực đổi mới, sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện, đặt mục tiêu phát triển kết cấu hạ tầng làm nền tảng. Xã xác định, muốn phát triển kinh tế bền vững, trước hết phải “mở đường” cho dân.

Từ nguồn vốn của các chương trình mục tiêu, trong đó có Chương trình MTQG DTTS&MN, hàng loạt công trình thiết yếu đã được đầu tư. Hàng loạt tuyến đường bê tông được mở mới, thay thế cho những lối mòn đi lại khó khăn trước đây như: Đường bê tông từ thôn Ngam La đi thôn Tả Điện; đường bê tông nối liền nhóm hộ tổ 1 (trung tâm thôn Khâu Piai) đi nhóm hộ tổ 2 thôn Khâu Piai; đường bê tông từ thôn Hà Đạt đi thôn Nà Đế...

Các cơ chế, chính sách cụ thể về y tế, giáo dục, văn hóa, nhà ở và an sinh xã hội đã được triển khai kịp thời, góp

phần đảm bảo phúc lợi xã hội cho bà con vùng DTTS. Trong số các chính sách an sinh, Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát đã mang lại ý nghĩa nhân văn sâu sắc. Tại thôn Nà Bua, có 54 hộ, 242 khẩu, với 90% là dân tộc Tày, công tác xóa nhà tạm đã được thực hiện quyết liệt.

Đồng chí Nguyễn Thanh Tuyền, Bí thư Chi bộ thôn Nà Bua hồ hởi khoe: hiện cả thôn có hơn 15 căn nhà khang trang vừa mới được xây dựng có giá trị từ 200 triệu đồng trở lên. Cùng với 4 căn nhà vừa được Nhà nước hỗ trợ xây dựng từ các Chương trình MTQG nên cả bản không còn nhà tạm, nhà dột nát nữa. Đơn cử như trường hợp của chị Nguyễn Thị Nga, hoàn cảnh đơn thân nuôi con, sống trong căn nhà dột nát. Nhờ sự hỗ trợ kịp thời từ chương trình,

chị đã có được ngôi nhà kiên cố để ổn định cuộc sống, tạo động lực để chị vươn lên thoát nghèo”.

Với phương châm đầu tư có trọng tâm, trọng điểm và bền vững, tập trung cho các xã, thôn, bản khó khăn nhất; giải quyết các vấn đề bức xúc, cấp bách nhất, bên cạnh đầu tư hạ tầng cơ sở, từ nguồn vốn Chương trình MTQG đã hỗ trợ nhà ở cho 144 hộ nghèo; hỗ trợ 4 dự án hỗ trợ phát triển sản xuất chăn nuôi trâu, bò sinh sản, với tổng kinh phí hỗ trợ hơn 3,5 tỷ đồng; hỗ trợ phát triển 1 trang trại chăn nuôi lợn thương phẩm, lợn giống với quy mô 300 con... Bên cạnh phát triển sản xuất, công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm được đẩy mạnh. Xã đã phối hợp với Công ty TNHH Nghiên cứu Đào tạo và chuyển giao công nghệ Hà Nội tổ chức lớp nghề “Nuôi và cung

ứng sản phẩm trâu bò ngựa” nhằm nâng cao kỹ năng cho người lao động. Chỉ riêng trong tháng 10 vừa qua, hoạt động này đã tạo việc làm ổn định cho 9 người, giúp họ có thêm thu nhập.

Năm 2023, gia đình anh Lầu Mí Sai, thôn Nà Mu được hỗ trợ 1 con trâu sinh sản. Anh Sai cho biết, đến nay đàn trâu của gia đình đã nhân lên 5 con. Với phương pháp chăn nuôi khép kín, mỗi năm thu nhập của gia đình anh từ bán trâu giống, trâu thịt cũng trên 50 triệu đồng. Nhờ đó đã tạo động lực để anh nỗ lực phát triển kinh tế, vươn lên thoát nghèo. Anh mong muốn tỉnh tiếp tục quan tâm cho người dân vùng đồng bào DTTS được vay thêm vốn để mở rộng quy mô, phát triển sản xuất, vươn lên thoát nghèo.

Đồng chí Nguyễn Thị Hoài, Chủ tịch UBND xã Mậu Duệ khẳng định: Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đặt mục tiêu tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân 4% mỗi năm. Để đạt được mục tiêu này, xã xác định giải pháp trọng tâm tiếp tục ưu tiên tập trung các nguồn lực để đầu tư phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi. Bên cạnh đó, triển khai hiệu quả các chính sách, chương trình, dự án trong vùng DTTS, từng bước thu hẹp khoảng cách vùng miền.

Chủ tịch UBND xã Nguyễn Thị Hoài nhấn mạnh, việc triển khai Chương trình MTQG không chỉ là trách nhiệm chính trị mà còn là cơ hội để nhân lên niềm tin của đồng bào các DTTS đối với sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước và của tỉnh. Sự đồng lòng của người dân chính là động lực lớn nhất để Mậu Duệ tiếp tục phấn đấu, xây dựng bản làng ấm no, hạnh phúc hơn trong những năm tới.

Bài, ảnh: LÝ THU

Nỗ lực đưa nước sạch về nông thôn

Với mục tiêu đến năm 2030 có 100% tỷ lệ dân nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh, trong đó có 56,9% được sử dụng nước sạch đạt chất lượng, tỉnh đang tranh thủ mọi nguồn vốn, nỗ lực đối ứng để đầu tư xây mới, nâng cấp, sửa chữa các công trình cấp nước sạch nông thôn.



Cán bộ Sở Nông nghiệp và Môi trường kiểm tra hệ thống bơm nước tại công trình cấp nước xã Nhữ Khê

GẦN 5 năm nay, cuộc sống của 29 hộ đồng bào dân tộc Mông, thôn 1A Thống Nhất, xã Yên Phú đã thay đổi, bà con không còn phải dẫn nước lẩn từ khe suối mà đã có công trình nước sạch ngay tại nhà. Ông Dương Văn Lồng, người dân trong thôn phấn khởi cho biết, năm 2021 Nhà nước hỗ trợ kinh phí khoan giếng, lắp đặt đường ống dẫn nước về tận nhà. Theo ông Lồng, giếng khoan của Nhà nước hỗ trợ có công suất lớn nên đủ cho cả gia đình ông và 5 hộ lân cận dùng chung. Chủ động được nước dùng, bà con biết ơn lắm!

Cùng tâm trạng phấn khởi như ông Lồng, bà Lý Thị Mỹ chia sẻ: Trước đây, cả thôn phải dùng chung một con suối, mùa khô nước cạn kiệt, mùa mưa nước đục ngầu, trẻ con hay đau bụng! Bây giờ, mở vòi là có nước trong veo, cả nhà mừng lắm, như là mơ vậy!

Nước sạch đã mang lại sự thay đổi toàn diện, không chỉ dừng lại

ở vấn đề sức khỏe cho người dân các xã Trường Sinh, Hồng Sơn, Phú Lương, Đông Thọ. Thay vì phải lo từng thùng nước cho sinh hoạt thường ngày, giờ đây hàng nghìn hộ dân ở các xã phía Nam của tỉnh đã được thụ hưởng từ công trình thủy lợi quy mô lớn nhất. Ông Lê Hải Hùng, Giám đốc Ban quản lý xây dựng công trình nông nghiệp, nông thôn cho biết: Dự án xây dựng hồ thủy lợi Cao Ngồi có tổng vốn dự án 250 tỷ đồng, cung cấp nước tưới 140 ha lúa và cấp nước sinh hoạt cho 52 nghìn người.

Theo báo cáo của Sở Nông nghiệp và Môi trường, từ năm 2021 đến nay, bằng các nguồn vốn của Chương trình nước sạch nông thôn, Chương trình mục tiêu giảm nghèo và Chương trình nông thôn mới đã có trên 10 công trình cấp nước được đầu tư xây dựng, sửa chữa,

nâng cấp để đầu nối đường nước cho hàng chục nghìn hộ dân vùng nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Nhờ đó tỷ lệ người dân nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt trên 97%, trong đó đã có trên 50% được sử dụng nước sạch đạt chất lượng theo quy chuẩn.

Ông Trần Trung Bắc, Phó Giám đốc Trung tâm Nước sạch nông thôn cho biết: Để các công trình nước sạch hoạt động hiệu quả, bền vững, chính quyền các địa phương cần tích cực, chủ động tham gia vào công tác quản lý các công trình cấp nước tập trung trên địa bàn; đối tượng hưởng lợi nêu cao ý thức, trách nhiệm; không chần thả gia súc, canh tác trong khu vực đầu nguồn nước, giữ gìn nguồn nước sạch, an toàn cho chính bản thân, gia đình và cộng đồng.

Bài, ảnh: TUẤN HÙNG

PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

Siết chặt kỷ cương hành chính

MẶC dù công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và cải cách hành chính đã đạt nhiều kết quả, song trong không ít cơ quan, tổ chức nhà nước hiện nay vẫn tồn tại những biểu hiện tiêu cực kéo dài, ảnh hưởng đến niềm tin của Nhân dân và hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Biểu hiện dễ gặp nhất là quan liêu, xa dân thể hiện ở chỗ thiếu tinh thần phục vụ, ngại tiếp xúc, không lắng nghe ý kiến Nhân dân. Thể hiện ở tình trạng làm việc hình thức, hội họp nhiều, hiệu quả thấp; “trên nóng, dưới lạnh” - cấp dưới thờ ơ, đùn đẩy trách nhiệm, né tránh việc khó.

Tiêu cực bị cơ quan chức năng xử lý nhiều là tham nhũng, lợi ích nhóm; chạy chức, chạy quyền, chạy dự án, chạy án, chạy tội. Một số cán bộ lợi dụng chức vụ để trục lợi cá nhân, móc nối doanh nghiệp, “phủ phép” hồ sơ đất đai, tài sản công. Vụ việc ở các tập đoàn, tổng công ty, hay các vụ án lớn mấy năm gần đây cho thấy có sự tiếp tay, bao che của một bộ phận công chức trong hệ thống...

Ngoài ra còn là suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa, nói không đi đôi với làm. Không ít cán bộ công chức thiếu gương mẫu, chạy theo vật chất, hưởng thụ, đặc quyền, đặc lợi. Một số cán bộ trẻ có năng lực nhưng mất phương hướng giá trị, coi công chức là chỗ yên ổn hơn là nơi cống hiến.

Những biểu hiện này không chỉ là vấn đề đạo đức công vụ mà còn là rào cản đối với phát triển, gây lãng phí và tham nhũng.

Chính vì vậy, cần siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, tăng cường thanh tra, kiểm tra đột xuất; đề cao trách nhiệm người đứng đầu, kiểm soát quyền lực, xây dựng văn hóa liêm chính công vụ.

DUY ANH

Nâng cao đời sống lao động nữ

Với tinh thần “Vì sự tiến bộ của phụ nữ, vì hạnh phúc gia đình”, các cấp Công đoàn tỉnh Tuyên Quang đã triển khai nhiều hoạt động thiết thực, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nữ đoàn viên, người lao động, nhằm đảm bảo nguồn lực phát triển bền vững.

ĐỒNG chí Lê Mạnh Hùng, Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) tỉnh cho biết: “Hiện nay toàn tỉnh có trên 34 nghìn đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động (CNVC-LĐ) tại 318 công đoàn cơ sở, trong đó lao động nữ gần 22 nghìn người. Ngay sau sáp nhập, Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh kịp thời nắm bắt tình hình, chủ động xây dựng chương trình hành động cụ thể, trong đó ưu tiên cao nhất là chăm lo toàn diện người lao động, đặc biệt là đoàn viên, công nhân lao động nữ. Các cấp Công đoàn đã tham mưu, đề xuất thực hiện các nội dung liên quan đến lợi ích chính đáng cho người lao động; nghiên cứu, tổ chức kiểm tra việc thực hiện chính sách đối với lao động nữ và trẻ em. Công đoàn còn đặc biệt quan tâm tới việc tổ chức các hoạt động chăm lo thiết thực đến đời sống, sức khỏe, việc làm của nữ công nhân lao động. LĐLĐ tỉnh ưu tiên nâng cao hiệu quả tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho lao động; kỹ năng đối thoại định kỳ, đột xuất tại nơi làm việc và



Đoàn viên, người lao động nữ của Công ty TNHH Seshin VN2 luôn được quan tâm.

thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể theo hướng tăng điều khoản có lợi cho lao động nữ. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, kết nối và cung cấp thông tin kịp thời đến người lao động; tăng

cường các hoạt động phúc lợi, văn hóa, thể thao, hỗ trợ đoàn viên nữ hoàn cảnh khó khăn”.

Các Công đoàn cơ sở triển khai nhiều mô hình thiết thực cho nữ công nhân như: hỗ trợ lao động nữ vay vốn cải thiện đời sống, tổ chức khám sức

Một buổi tuyên truyền phòng chống bạo lực gia đình cho đoàn viên, người lao động của Công ty Cổ phần Tổng Công ty May Tuyên Quang LGG.

khỏe sinh sản; khen thưởng con công nhân lao động đạt thành tích học giỏi, sống tốt... Chị Nguyễn Thị Hồng Thanh, Chủ tịch Công đoàn Công ty TNHH Seshin VN 2 chia sẻ: “Công ty hiện có 1.239 đoàn viên người lao động, trong đó có 1.128 đoàn viên, người lao động là nữ. Nhận thức rõ vai trò và đặc thù của Công ty 98% lao động là nữ, Ban Chấp hành Công đoàn luôn quan tâm, tạo điều kiện để chị em phát huy năng lực, bảo đảm hài hòa giữa công việc, sức khỏe, đời sống và gia đình. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách của doanh nghiệp đối với lao động nữ, đảm bảo đủ tiền

lương, tiền làm thêm giờ và các chế độ về BHYT, BHXH... Từ đầu năm đến nay, Công đoàn Công ty phối hợp với ban lãnh đạo tổ chức cho 100% đoàn viên, người lao động nữ đi tham quan, nghỉ dưỡng ngoài tỉnh; thăm hỏi đoàn viên, người lao động dịp 20-10... với tổng trị giá trên 400 triệu đồng. Nhờ đó người lao động luôn yên tâm lao động sản xuất, đóng góp nhiều sáng kiến giúp doanh nghiệp ngày càng phát triển”.

Với nhiều nỗ lực và sự đồng lòng, đoàn kết, Công đoàn đặt mục tiêu tiếp tục nâng cao năng lực đại diện, bảo vệ quyền lợi cho người lao động sau khi sáp nhập tỉnh. Riêng trong quý III - 2025, các cấp Công đoàn tỉnh đẩy mạnh các hoạt động chăm lo, góp phần nâng cao mọi mặt đời sống người lao động. Có 17 Công đoàn cơ sở tổ chức chương trình “Bữa cơm Công đoàn” cho 10.025 đoàn viên, công nhân lao động được thụ hưởng; giá trị bữa ăn từ 48.000 đồng - 150.000 đồng/suất. Tặng 75 suất quà cho đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn; trao 200 suất quà cho học sinh là con công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh... với tổng trị giá trên 150 triệu đồng; tổ chức 10 hội nghị tuyên truyền bình đẳng giới, BHXH, BHYT... cho trên 2.000 đoàn viên, người lao động.

Bằng những hoạt động chăm lo quyền lợi của đoàn viên, người lao động nữ, Công đoàn Tuyên Quang sẽ luôn là điểm tựa vững chắc để các nữ CNVC-LĐ tích cực lao động, sản xuất, hoàn thành tốt nhiệm vụ, đóng góp vào sự phát triển của đơn vị và của địa phương.

Bài, ảnh: **MINH THỦY**

Phụ nữ Tiên Yên cùng nhau vượt khó

Phát huy tinh thần đoàn kết và chịu thương chịu khó, phụ nữ xã Tiên Yên không ngừng nỗ lực, cùng nhau vượt khó, vươn lên phát triển kinh tế, xây dựng cuộc sống ngày càng ổn định. Các phong trào do Hội LHPN xã phát động giúp chị em gắn bó, sẻ chia và cùng tiến bộ.

HỘI LHPN xã Tiên Yên có 20 chi hội với hơn 2.000 hội viên. Để giúp nhau vượt khó, Hội duy trì sinh hoạt định kỳ, xây dựng các chuyên đề thiết thực về phát triển kinh tế; tạo điều kiện để hội viên trao đổi kinh nghiệm, lựa chọn mô hình phù hợp với thực tiễn địa phương. Mỗi buổi sinh hoạt không chỉ là dịp tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước mà còn trở thành diễn đàn để chị em học hỏi, hỗ trợ nhau trong sản xuất, phát triển kinh tế gia đình.

Cùng với đó, Hội đẩy mạnh tuyên truyền, vận động hội viên tiếp cận nguồn vốn ưu đãi từ Ngân hàng Chính sách xã hội để đầu tư chăn nuôi, trồng trọt, phát triển kinh doanh. Hiện, Hội đang quản lý 11 tổ vay vốn với gần 500 hội viên, nhiều người sử dụng vốn hiệu quả, vươn lên

thoát nghèo, ổn định cuộc sống. Chị Lộc Thị Chắt, hội viên Chi hội Phụ nữ thôn Thượng được Hội giới thiệu vay 50 triệu đồng từ Ngân hàng Chính sách xã hội để phát triển chăn nuôi. Từ nguồn vốn này, chị đầu tư nuôi bò sinh sản, lợn thịt, gà thương phẩm. Nhờ cần cù, chịu khó, đến nay gia đình chị đã có thu nhập ổn định, cuộc sống ngày càng khấm khá. Chị Lộc Thị Chắt xúc động: “Nhờ Hội Phụ nữ giúp vay vốn nên tôi có điều kiện làm ăn. Giờ đàn vật nuôi phát triển tốt, cho thu nhập hơn 50 triệu đồng mỗi năm, cuộc sống gia đình đỡ vất vả hơn trước”.

Chung niềm vui như gia đình chị Chắt, gia đình chị Nông Thị Phở, thôn Thượng Minh thuộc diện hộ cận nghèo. Tháng 4 - 2025, chị được Hội LHPN xã quan tâm, hướng dẫn



Cán bộ, hội viên phụ nữ thôn Thượng Minh, xã Tiên Yên hỗ trợ gia đình hội viên trồng rau, cải tạo vườn tạp, nâng cao thu nhập.

thủ tục vay 100 triệu đồng từ Ngân hàng Chính sách xã hội để phát triển kinh tế. Với nguồn vốn đó, gia đình đầu tư nuôi 3 con bò và 1 cặp dê sinh sản. Sau 6 tháng chăm sóc, đàn vật nuôi phát triển tốt, giúp gia đình có thêm niềm tin để nỗ lực vươn lên.

Chị Nông Thị Phở chia sẻ: “Khi bắt đầu vay vốn, tôi xác định phải sử dụng đúng mục đích và chăm sóc tốt đàn vật nuôi để sớm có kết quả. Mô

hình nuôi dê, bò sinh sản phù hợp với điều kiện địa phương, dễ chăm sóc, đầu ra ổn định, giá bán cao. Gia đình tôi rất hy vọng nguồn thu từ chăn nuôi sẽ giúp sớm thoát nghèo”.

Bên cạnh việc hỗ trợ hội viên vay vốn phát triển kinh tế, các Chi hội Phụ nữ xã Tiên Yên còn duy trì nhiều hoạt động thiết thực, góp phần lan tỏa tinh thần đoàn kết, tương trợ trong cộng đồng. Hội viên tích cực đóng góp ngày công giúp đỡ

những gia đình có hoàn cảnh khó khăn, hỗ trợ chị em làm nhà, cải tạo vườn tạp, phát triển sản xuất.

Hội cũng triển khai dự án trồng rau đặc sản, thu hút sự tham gia của đông đảo chị em để từng bước hình thành vùng nguyên liệu rau sạch cung cấp cho thị trường trong và ngoài tỉnh. Các chương trình “Ngôi nhà xanh thu gom rác thải tái chế”, “Ông tiết kiệm 3 sạch” được triển khai hiệu quả, góp phần nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, xây dựng nếp sống xanh - sạch - đẹp ở khu dân cư.

Chủ tịch Hội LHPN xã Tiên Yên, Hoàng Thị Diệp cho biết: “Thời gian tới, Hội tiếp tục tuyên truyền, vận động hội viên tiếp cận các nguồn vốn ưu đãi, khai thác tiềm năng địa phương để phát triển kinh tế hộ. Hội chú trọng hình thành các tổ nhóm sở thích, lựa chọn mô hình phù hợp, xây dựng sản phẩm đặc trưng của xã; đồng thời tăng cường liên kết tiêu thụ và hướng dẫn chị em ứng dụng công nghệ thông tin để quảng bá sản phẩm, nâng cao thu nhập”.

Bài, ảnh: **HỒNG NHUNG**

Xóa điểm trường lẻ, nâng cao chất lượng giáo dục

ĐÁP ỨNG YÊU CẦU DẠY VÀ HỌC

NĂM ở khu vực còn nhiều khó khăn, trước đây Trường Tiểu học Phố Cáo, xã Phố Bàng có 1 trường chính, 7 điểm trường lẻ. Nay nhờ giao thông thuận lợi, điểm trường cơ sở 2 được đầu tư xây dựng mới khang trang, nhà trường chỉ còn 1 trường chính, 1 cơ sở 2 và 3 điểm trường lẻ cách điểm chính khoảng 7 km. Các điểm lẻ này cũng chỉ còn khối lớp 1 và lớp 2. Các khối lớp còn lại đều đã được dồn về điểm chính và cơ sở 2 để đảm bảo cơ sở vật chất, đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục hiện hành.

Thầy giáo Nguyễn Hữu Trọng, Phó Hiệu trưởng nhà trường cho biết: “Thực hiện chủ trương dồn điểm trường lẻ, nhà trường liên tục được đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học. Bước tiến rõ rệt về chất lượng giáo dục của nhà trường là đã có nhiều gia đình đang sống ở gần điểm lẻ nhưng vẫn đưa con ra điểm trường chính học tập với mong muốn con em học hành tiến bộ hơn”.

Hưởng lợi từ Chương trình nông thôn mới, hệ thống giao thông liên xã, liên thôn trên địa bàn tỉnh được nâng cấp, mở rộng, việc đến trường của các em thuận lợi hơn. Nhiều trường học phối hợp với địa phương làm tốt công tác vận động, tuyên truyền tạo đồng thuận cao trong phụ huynh khi đưa con em về điểm trường chính học tập. Bước đầu học sinh còn bỏ ngỡ nhưng được sự giúp đỡ của thầy cô, bạn bè, các em đã nhanh chóng hòa nhập.

Giờ học môn Tiếng Việt của lớp 3A, Trường Phổ thông Dân tộc bán trú Tiểu học và THCS Xuân Lập, xã Lâm Bình rất sôi nổi. Không còn sự rụt rè, e ngại trước đám đông, học sinh người dân tộc Mông, Dao hòa nhập với các bạn trong lớp với nét mặt tươi vui và tự tin. Đây là lớp học vừa có nhiều em ở điểm trường lẻ chuyển về trường chính gần trung tâm xã để học tập. Em Giàng Thị Xuân Chiêu, lớp 3A cho biết: Em rất vui khi được về trường chính học tập, ở đây sinh hoạt, ăn uống đầy đủ và học tập nền nếp hơn, được giao lưu với nhiều bạn bè nên học hỏi thêm được nhiều điều thiết thực và bổ ích”. Hầu hết phụ huynh đều phấn khởi, yên tâm vì con em được ở bán trú, điều kiện chăm sóc và

Do điều kiện địa hình và giao thông khó khăn, trước đây tỉnh Tuyên Quang có hàng nghìn điểm trường lẻ ở các thôn, bản đáp ứng yêu cầu dạy và học ở vùng cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Hiện nay, nhờ kết quả từ Chương trình xây dựng nông thôn mới, điều kiện giao thông thuận lợi hơn, các điểm trường lẻ xóa dần, tập trung về trường chính để nâng cao chất lượng giáo dục.



Một tiết học của các em Trường Tiểu học Phố Cáo, xã Phố Bàng.

học tập tốt hơn. Ông Giàng Seo Hầu, thôn Khuổi Củng, xã Lâm Bình cho biết: Từ năm học 2024 - 2025, con ông chuyển điểm trường lẻ ra học trường chính. Ra học tập ở trường chính con được ở nhà xây, ngủ giường tầng, có thầy cô quản lý học tập và sinh hoạt cho nên tiến bộ rất nhanh.

NÂNG CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Năm học 2025 - 2026, toàn tỉnh còn 1.803 điểm trường lẻ của cấp học Tiểu học và Mầm non. Các cấp Trung học cơ sở, Trung học phổ thông không còn điểm trường lẻ.

Thực hiện công tác sắp xếp lại mạng lưới trường, xóa điểm trường lẻ, chất lượng giáo dục, nhất là ở khu vực miền núi, vùng khó khăn được cải thiện rõ rệt. Một số trường đã bứt phá vươn lên xếp thứ hạng cao về chất lượng giáo dục đại trà, giáo dục mũi nhọn. Đây cũng là điều kiện để toàn tỉnh tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường học theo hướng trọng tâm, trọng điểm, không bị dàn trải nguồn lực.

Để từng bước xóa điểm trường lẻ, tỉnh Tuyên Quang từng bước đầu tư xây dựng cơ sở vật chất đảm bảo công

tác dạy và học. Tính đến nay, toàn tỉnh có 17.231 phòng, trong đó kiên cố 12.185/17.231 phòng, đạt 70,7%; bán kiên cố 4.492 phòng, đạt 26,1%; phòng học tạm, nhờ 555 phòng, chiếm 3,2%. Đồng thời, xây dựng phương án để xây dựng các trường phổ thông nội trú liên cấp Tiểu học và THCS ở 17 xã biên giới, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Theo lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo, việc xóa các điểm trường lẻ, đưa học sinh về trường chính có nhiều lợi ích. Trước hết, khắc phục tình

trạng học sinh bỏ học, đến lớp thất thường vốn tồn tại dai dẳng ở vùng cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; duy trì được sĩ số học sinh, tỷ lệ chuyên cần đạt hơn 90%. Điều quan trọng nhất là có điều kiện để nâng cao chất lượng dạy và học, vì các em được học đầy đủ các môn chuyên biệt, được giao lưu, học hỏi với nhiều bạn bè và thầy giáo, cô giáo nên tiến bộ nhanh hơn, nhất là về khả năng tiếng Việt. Trước đó, gần như 100% số học sinh ở các điểm trường lẻ (thôn, bản vùng cao, biên giới) là người dân tộc thiểu số khả năng nói và viết tiếng Việt rất hạn chế. Về trường chính, các em còn được tham gia mô hình dạy và học trong nhà trường cùng nhiều hoạt động ngoại khóa khác nên được trang bị và khá thành thạo kỹ năng lao động, sản xuất, sinh hoạt hằng ngày.

Thực hiện thành công việc xóa điểm trường lẻ không chỉ là sắp xếp lại về mặt hành chính mà còn là bước đi quan trọng để hiện thực hóa mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và bền vững ở vùng sâu, vùng xa. Điều này đòi hỏi sự đồng lòng, vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, ngành Giáo dục; sự đồng thuận, hỗ trợ từ phía phụ huynh và cộng đồng. Khi việc sáp nhập hoàn tất, trọng tâm cần chuyển sang quản lý và phát huy tối đa các trường học tập trung, đảm bảo mọi học sinh dù ở đâu cũng đều được thụ hưởng một nền giáo dục công bằng, chất lượng cao, chuẩn bị tốt nhất cho tương lai.

Bài, ảnh: MINH HOA

CÙNG SUY NGẪM

Lan tỏa giá trị tích cực

SO sánh có thể được cho là khắp khiêng, so sánh có thể được coi là cổ hủ, lỗi thời. Dù có như vậy thì tôi cũng vẫn muốn nói về câu chuyện tác phẩm âm nhạc xưa và nay. Tùy vào hoàn cảnh, thời điểm, mỗi tác phẩm âm nhạc có “sứ mệnh” khác nhau. Không sinh ra trong thời chiến, tôi vẫn yêu da diết các tác phẩm viết về người lính xông pha nơi chiến trận, người mẹ, người vợ nơi hậu phương với niềm tin chiến thắng. Ngay cả hôm nay cũng có rất nhiều bài hát ca ngợi quê hương, đất nước, tình yêu lứa đôi có sử dụng âm nhạc hiện đại mà vẫn làm cho người nghe nhiều cảm xúc.

Mấy ngày nay, mạng xã hội lan truyền bài hát với ca từ dung tục, hình ảnh lệch chuẩn, nội dung cổ súy lối sống buông thả, thực dụng. Ngành chức năng đã nhanh chóng vào cuộc chấn chỉnh nghiêm khắc, không để những sản phẩm phản cảm, lệch chuẩn lan truyền, gây ảnh hưởng tiêu cực đến cộng đồng, đặc biệt là giới trẻ.

Âm nhạc vốn là ngôn ngữ của cảm xúc, là nơi con người tìm về sự đồng cảm, chũa lành và thăng hoa. Tuy nhiên không ít bài còn sử dụng ngôn từ gây sốc để câu view, bất chấp giá trị nghệ thuật hay ảnh hưởng xã hội. Điều đáng nói là những sản phẩm này lại dễ dàng tiếp cận người nghe trẻ tuổi, những người đang hình thành nhân cách và thế giới quan.

Chúng ta không thể ngăn cản sự sáng tạo, nhưng có thể định hướng gu thưởng thức, nâng cao nhận thức và lan tỏa những giá trị tích cực, để âm nhạc trở lại đúng nghĩa, là tiếng nói của trái tim, là hơi thở của đời sống, là nơi con người tìm thấy chính mình. Bản thân người nghe cũng cần có trách nhiệm, không lan truyền những nội dung phản cảm bằng cách thả tim, chia sẻ hay bình luận, để âm nhạc không bị biến thành công cụ trục lợi, làm méo mó giá trị văn hóa.

ĐỨC ANH

Người dân vui mừng khi thủ tục hành chính thông thoáng

Với quyết tâm chính trị cao nhất, Tuyên Quang xác định giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) là một trong những nhiệm vụ trọng tâm. Từ khi sáp nhập đến nay, tỉnh đã đạt 84 điểm, xếp loại “Tốt”, đứng thứ 7/34 tỉnh, thành phố và đặc biệt là sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp đạt tuyệt đối.

THEO ghi nhận, tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Chiêm Hóa đã chuẩn bị cơ sở vật chất, hệ thống trang thiết bị hiện đại, phần mềm quản lý được cập nhật thường xuyên, giúp việc tiếp nhận và xử lý hồ sơ hành chính diễn ra nhanh chóng, minh bạch và đúng quy định. Người dân khi đến làm việc được hướng dẫn tận tình, thủ tục rõ ràng, tiết kiệm thời gian đi lại và chi phí. Nhiều TTHC được rút ngắn thời gian xử lý, đồng thời niêm yết công khai các quy định, biểu mẫu và lệ phí, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân theo dõi và giám sát.

Thanh Thủy là một trong những xã còn gặp nhiều khó khăn của tỉnh nhưng dưới sự lãnh đạo sát sao của cấp ủy, chính quyền địa phương và sự phối hợp chặt chẽ của các sở, ngành của tỉnh; mô hình chính quyền địa phương hai cấp ở xã đã phát huy hiệu quả khi thu gọn đầu mối, giảm thiểu tầng nấc trung gian, đồng thời tạo ra bộ máy gọn nhẹ, gần Dân sát Dân. Anh Din Văn Thành, người dân địa phương đến làm thủ tục liên quan đến đất đai cho biết: “Lúc đầu vẫn nghĩ sẽ khó và mất thời gian lắm, nhưng đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, được cán bộ hướng dẫn tận tình, chu đáo, tôi đã nhanh chóng hoàn thiện hồ sơ và nhận kết quả sớm hơn dự kiến, tôi rất hài lòng”.

Còn tại xã Lũng Tám, số lượng công dân đến làm thủ



Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Lũng Tám phục vụ tốt nhu cầu của người dân.

tục khá đông, nhưng không khí vẫn trật tự, thoải mái. Cán bộ tại đây thực hiện phương châm: giải quyết hết việc, không hết giờ, đảm bảo mọi hồ sơ được tiếp nhận và xử lý trong ngày. Theo Phó Chủ tịch UBND xã Lũng Tám, Mai Xuân Minh: “Vì là xã vùng cao, trình độ nhận thức của bà con các dân tộc nơi đây còn nhiều hạn chế nên cấp ủy, chính quyền xã luôn sát sao, đôn đốc cán bộ với phương châm: giải quyết hết việc, không hết giờ, đảm bảo mọi hồ sơ được tiếp nhận và xử lý trong ngày để tạo thuận lợi nhất”.

Mỗi Trung tâm Phục vụ hành chính công ở các địa phương đều có cách làm riêng, phù hợp với điều kiện thực tế, nhưng mục tiêu chung vẫn là hướng đến sự hài lòng của người dân, phục vụ người dân ngày càng tốt hơn. Các trung tâm đã bố trí hai ô giao dịch riêng biệt: một dành cho bộ phận hỗ trợ chung và một dành riêng cho người yếu thế, người cao tuổi. Cán bộ tại đây, dù là bán chuyên trách được xã huy động đều làm việc với tinh thần tận tâm, trách nhiệm. Mỗi ngày, họ tiếp nhận và hỗ trợ từ 50 - 80 hồ sơ của công dân, hướng dẫn cụ thể từng bước trong quá trình giải quyết TTHC, từ việc sử dụng ứng dụng VNeID, quét mã QR, đến nộp hồ sơ trực tuyến trên hệ thống một cửa điện tử.

Cách làm này không chỉ giúp rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, mà còn tạo thuận lợi tối đa cho người dân, nhất là những người chưa quen với công nghệ.

Anh Nông Văn Xuân, chuyên viên Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Bạch Đích chia sẻ: “Hành chính công thân thiện cần rất nhiều yếu tố. Đó là thái độ phục vụ của cán bộ với người dân; là kết quả giải quyết TTHC nhanh chóng, minh bạch, rút gọn được các quy trình, giảm giấy tờ, xử lý đúng và trước hạn; là cơ sở vật chất, không gian tiếp dân thuận lợi. Và quan trọng là tác phong, kỷ luật, chuyên môn của cán bộ, làm việc khoa học, đúng giờ, trách nhiệm cao. Khi những yếu tố này được gìn giữ và lan tỏa, niềm tin của người dân vào chính quyền sẽ bền chặt hơn”.

Một nền hành chính công thân thiện không chỉ được đo bằng số lượng hồ sơ được giải quyết đúng hạn hay mức độ ứng dụng công nghệ, mà còn được thể hiện qua nụ cười, sự hài lòng và niềm tin của người dân khi rời quầy giao dịch. Chính từ những hành động nhỏ, những cử chỉ niềm nở, sự hướng dẫn tận tình ấy, hình ảnh người cán bộ hành chính đã trở nên gần gũi, đáng tin cậy hơn trong lòng Nhân dân.

Bài, ảnh: **PHI ANH**

Hết lòng vì việc chung...

(TIẾP THEO TRANG 1)

Ở thôn Khe Đảng, xã Yên Sơn, nhắc đến ông Tướng Văn Bích, người dân đều dành cho ông sự quý mến và tin yêu. Là Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn, ông Bích được xem là “đầu tàu” trong mọi phong trào, đặc biệt là công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân giải phóng mặt bằng phục vụ Dự án đường Cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang đi qua địa bàn.

KHE Đảng có 129 hộ với gần 600 nhân khẩu, 98% đồng bào Dao Quần trắng. Cuộc sống người dân nơi đây còn nhiều khó khăn, tập quán sinh hoạt gắn liền với tín ngưỡng truyền thống nên khi tuyến cao tốc đi qua, yêu cầu di dời toàn bộ 73 ngôi mộ ra khỏi nghĩa trang cũ của thôn gặp không ít trở ngại. Với mỗi gia đình, mồ mả tổ tiên là điều thiêng liêng, việc di dời được xem là “động chạm đến tâm linh” nên ban đầu ai nấy đều lo lắng, ngần ngại.

Hiểu được tâm lý đó, ông Bích cùng tập thể Chi bộ và Ban Công tác Mặt trận đã đến từng nhà để vận động, giải thích, thuyết phục. Ông kiên trì nói với bà con rằng: “Đường cao tốc không chỉ là công trình của Nhà nước mà còn là con đường của chính chúng ta, con đường mở ra tương lai cho con cháu mai sau”. Có buổi ông đi từ sáng đến tối, vừa vận động, vừa lắng nghe từng băn khoăn của người dân, tìm cách tháo gỡ với tinh thần tôn trọng và chân tình.

Ông Bích còn là người gương mẫu đi đầu, gia đình ông là một trong những hộ đầu tiên tự nguyện di dời mộ phần của tổ tiên để làm gương cho bà con. “Minh làm trước để Dân tin, Dân theo”, ông nói giản dị. Sự kiên trì, tinh thần trách nhiệm và cái tâm trong sáng vì việc chung của ông đã lay động lòng người. Dần dần, từng hộ đồng thuận, sẵn sàng di dời mồ mả, bàn giao mặt bằng đúng tiến độ. Đến cuối năm 2024, toàn bộ 73/73 ngôi mộ của các hộ trong thôn đã được di dời đến vị trí mới, an toàn, đảm bảo kỹ thuật và phong tục của người Dao.

Câu chuyện ở Khe Đảng là minh chứng sinh động cho hiệu quả của công tác dân vận và uy tín của người đảng viên tận tụy với dân. Ông Bích luôn tâm niệm: “Làm công tác Mặt trận là phải gần Dân, hiểu Dân, nói Dân nghe và làm Dân tin.” Chính nhờ cách làm kiên trì, khéo léo ấy, phong trào “Dân vận khéo” của thôn Khe Đảng nhiều năm liền được đánh giá là điểm sáng của xã Yên Sơn.

Giờ đây, trên những thửa đất được giải phóng, tuyến cao tốc hiện đại đang dần hình thành, mở ra cơ hội phát triển mới cho vùng quê còn nhiều khó khăn. Còn với Bí thư Chi bộ Tướng Văn Bích, niềm vui lớn nhất không phải là những lời khen ngợi, mà là khi nhìn thấy bà con đồng thuận, vui vẻ, tin tưởng vào chủ trương của Đảng, chính quyền.

Với những đóng góp bền bỉ và cách làm “dân vận khéo” hiệu quả, năm 2025 ông Tướng Văn Bích đã được Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy tuyên dương, khen thưởng là cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Dân vận khéo” giai đoạn 2020 - 2025.

GIẢI QUYẾT Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI

Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

Cử tri xã Đông Thọ đề nghị:

Sớm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Trường THPT Đông Thọ để kịp thời xây dựng trường theo nguồn vốn viện trợ tại Công văn số 5035/UBND-ĐTĐXD ngày 30 tháng 10 năm 2024 của UBND tỉnh Tuyên Quang.

Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời:

Sở Nông nghiệp và Môi trường chưa nhận được hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Trường THPT Đông Thọ theo quy định.

Theo Quyết định số 521/QĐ-UBND ngày 12/9/2008 của UBND tỉnh về việc giao đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Trường THPT Đông Thọ đúng với vị trí được tách tại Quyết định số 64/2005/QĐ-UBND ngày 15/7/2005.

Theo thực tế Trường THPT Đông Thọ đang quản lý, sử dụng khu đất thuộc vị trí bên trái phía cổng vào (thuộc vị trí của Trường THCS Đông Thọ được tách tại Quyết định số 64/2005/QĐ-UBND ngày 15/7/2005 nêu trên).

Như vậy, Trường THPT Đông Thọ được tách tại Quyết định số 64/2005/QĐ- UBND ngày 15/7/2005, được giao đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại Quyết định số 521/QĐ-UBND ngày 12/9/2008 của UBND tỉnh nhưng do các trường sử dụng không đúng vị trí được tách, giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Đề nghị Trường THPT Đông Thọ chủ động rà soát lại toàn bộ hồ sơ, tài liệu có liên quan theo đúng các quyết định của cấp có thẩm quyền.

THU HIỀN

(Theo báo cáo của UBND tỉnh tổng hợp báo cáo tại Kỳ họp thứ X, HĐND tỉnh khóa XIX).

SỐNG TRẺ

Mùa đông không lạnh

CHIỀU cuối thu, khi những cơn gió se se ủa về, nhóm thanh niên xã Minh Quang lại rộn ràng chuẩn bị cho chương trình tình nguyện mùa đông. Căn phòng nhỏ nơi nhà văn hóa xã sáng rực ánh đèn, tiếng cười xen lẫn niềm háo hức.

“Tuần tới nhóm mình lên bản Nà Lầu nhé! Mình sẽ mang chăn ấm, áo khoác và quà cho các em nhỏ” - Huyền, Bí thư Đoàn xã nói, tay ghi chép từng phần việc.

“Bọn mình sẽ sửa lại điểm trường Mầm non, sơn lại tường, thay mái tôn chỗ dột. Để mấy bé có lớp học khang trang hơn”, Tuấn chen vào.

“Còn nhóm truyền thông sẽ tổ chức đêm giao lưu “Suối ấm vùng cao”, có văn nghệ, trò chơi và chiếu phim cho bà con cùng xem”, Lan hào hứng góp thêm.

Mỗi người một việc, nhưng chung một tấm lòng. Những thùng quần áo quần góp được gói ghém cẩn thận, hàng trăm suất quà gồm quần áo, sách vở được xếp ngay ngắn. Các bạn trẻ còn đan khăn len, viết thiệp gửi lời chúc ấm áp tới trẻ em vùng cao.

“Chúng em muốn mang đến niềm vui, không chỉ là vật chất mà còn là tinh thần, để ai cũng cảm thấy mùa đông này không lạnh”, Huyền nói, ánh mắt lấp lánh.

Từ những phần việc giản dị nhưng đầy ý nghĩa ấy, tinh thần tình nguyện của tuổi trẻ lại được thắp lên. Mỗi chuyến đi là một lần trao gửi yêu thương, lan tỏa hơi ấm của trái tim - để mùa đông vùng cao trở nên ấm áp hơn bao giờ hết.

DIỆP LÂM

Quốc tế

Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 47
và các Hội nghị liên quan



Lãnh đạo các nước tại Hội nghị cấp cao ASEAN 47.

Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 47 và các Hội nghị cấp cao liên quan vừa được tổ chức tại Thủ đô Kuala Lumpur, Malaysia. Tham dự Hội nghị gồm hơn 30 nguyên thủ quốc gia và chính phủ đến từ các nước thành viên ASEAN, cùng các đối tác như Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, New Zealand, Australia, Mỹ, Canada... Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính dẫn đầu đoàn Việt Nam tham dự hội nghị.

Tại sự kiện kéo dài 3 ngày này, các nhà lãnh đạo thảo luận về hòa bình khu vực, khả năng phục hồi kinh tế và tăng trưởng bao trùm với chủ đề “Bao trùm

và Bền vững”. Các nhà lãnh đạo cũng tham dự Hội nghị Cấp cao ASEAN+3 (APT), Hội nghị Cấp cao Đông Á (EAS) và một loạt cuộc gặp gỡ ASEAN+1 với các đối tác lớn, trong đó có Liên hợp quốc.

Kết thúc Hội nghị, Malaysia chuyển giao chức Chủ tịch ASEAN cho Philippines, đánh dấu đỉnh cao của một năm mang tính bước ngoặt đối với Malaysia trong việc thúc đẩy hợp tác khu vực, thống nhất và bền vững.

Đây là lần thứ năm Malaysia đảm nhiệm vai trò Chủ tịch ASEAN kể từ năm 1967, với các nhiệm kỳ trước vào các năm 2015, 2005, 1997 và 1977.



Thủ tướng Phạm Minh Chính tham dự phiên đối thoại cấp cao trong khuôn khổ Hội nghị ABIS 2025.

Hội nghị Thượng đỉnh Kinh doanh và Đầu tư ASEAN 2025 (ABIS 2025) diễn ra ngày 25 - 26/10, với chủ đề “Thống nhất thị trường - Hướng tới thịnh vượng chung”, ABIS 2025 quy tụ hơn 1.500 đại biểu, bao gồm nguyên thủ và lãnh đạo cấp cao ASEAN, các giám đốc điều hành (CEO) của tập đoàn hàng đầu cùng chuyên gia kinh tế quốc tế. Hội nghị tập trung vào các biện pháp đổi mới của khu vực tư nhân để thúc đẩy cải cách chính sách và nâng cao vai trò của ASEAN trong nền kinh tế toàn cầu. Thủ tướng Phạm Minh Chính đã tham dự phiên đối thoại cấp cao trong khuôn khổ Hội nghị 2 thập kỷ EAS định hình cấu trúc an ninh và hợp tác khu vực

Hội nghị Cấp cao Đông Á

(EAS) năm nay mang nhiều điểm đặc biệt cả về nội dung lẫn định hướng chiến lược. Các nước thành viên cùng rà soát lại những cam kết hợp tác trong suốt hai thập kỷ qua, từ an ninh biển, biến đổi khí hậu, y tế cộng đồng đến kết nối kinh tế và chuỗi cung ứng. Dự kiến, một tuyên bố kỷ niệm 20 năm EAS sẽ được thông qua, qua đó tái khẳng định vai trò trung tâm của ASEAN và cam kết duy trì đối thoại chiến lược, bất chấp cạnh tranh địa chính trị ngày càng gay gắt.

Hội nghị cũng mở rộng thảo luận về các thách thức mới nổi như công nghệ gián đoạn, an ninh mạng và các rủi ro phi truyền thống như thiên tai, dịch bệnh hay khủng hoảng lương thực. Đây là những vấn đề sát với thực tiễn khu vực, đòi hỏi

cách tiếp cận đa phương, linh hoạt và phối hợp hiệu quả giữa các quốc gia.

EAS 2025 nhấn mạnh tính kết nối giữa các cơ chế khu vực, đặc biệt là giữa EAS với các diễn đàn như Diễn đàn Khu vực ASEAN (ARF), Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng ASEAN Mở rộng (ADMM+) và các sáng kiến kinh tế mới. Điều này cho thấy ASEAN đang chủ động định hình cấu trúc khu vực theo hướng bao trùm, cân bằng và thích ứng.

EAS là diễn đàn duy nhất trong khu vực có sự tham gia của cả 10 nước ASEAN và 8 đối tác đối thoại quan trọng, bao gồm Trung Quốc, Hoa Kỳ, Nga, Nhật Bản, Hàn Quốc, Ấn Độ, Australia và New Zealand. Chính sự hiện diện đa dạng này tạo nên một không gian đối thoại chiến lược hiếm có, nơi các bên có thể trao đổi thẳng thắn về các vấn đề nhạy cảm như Biển Đông, an ninh mạng, chuỗi cung ứng, biến đổi khí hậu hay khủng hoảng y tế.

Trong bối cảnh địa chính trị hiện nay, EAS đóng vai trò như một cơ chế “giảm nhiệt” - giúp các bên kiểm soát khác biệt, tránh tính toán sai lầm và thúc đẩy hợp tác thực chất.

MINH ĐỨC
(Theo TTXVN)

MỌI MIỀN ĐẤT NƯỚC

Giảm nghèo bền vững cho lao động nông thôn Nghệ An

TRONG những năm qua, công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài được tỉnh Nghệ An xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, góp phần quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội và giảm nghèo bền vững.

Theo thống kê, trong giai đoạn 2023 - 2025, toàn tỉnh Nghệ An đã đưa được hơn 60.000 lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài, trung bình 20.000 người mỗi năm.

Hiện có khoảng 85.000 người Nghệ An đang làm việc ở nước ngoài, trong đó 16.500 người tại Hàn Quốc và 25.000 người tại Nhật Bản. Lượng kiều hối hàng năm đạt từ 600 đến 650 triệu USD, đóng góp quan trọng vào tăng trưởng kinh tế, giảm nghèo bền vững và ổn định xã hội của địa phương.

Nghệ An cũng là một trong những địa phương đi đầu trong việc triển khai các chương trình phi lợi nhuận do Trung tâm Lao động ngoài nước (Bộ Nội vụ, và Bộ Lao động - Thương binh và Xã



Người lao động tham gia một chương trình của Trung tâm Dịch vụ việc làm Nghệ An.

hội trước đây) thực hiện. Cụ thể như các chương trình: Cấp phép cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc (Chương trình EPS), đưa thực tập sinh Việt Nam đi thực tập kỹ thuật tại Nhật Bản (IM Japan), đưa điều dưỡng viên sang Cộng hòa Liên bang Đức, hay chương trình lao động thời vụ tại Hàn Quốc. Các chương trình này có chi phí thấp, minh bạch, không qua trung gian môi giới và được người dân địa phương tin tưởng.

Thực tế tại Nghệ An cho thấy, khi có sự phối hợp đồng

bộ giữa chính quyền, doanh nghiệp và hệ thống Ngân hàng Chính sách xã hội, các chương trình đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài đã trở thành “bàn đạp” hiệu quả giúp người dân đổi đời. Nhiều xã vùng cao như Quỳnh Hợp, Quỳnh Châu, Kỳ Sơn đã có hàng trăm người lao động tham gia các chương trình phi lợi nhuận, sau khi trở về không chỉ có vốn mà còn có kiến thức, kỹ năng và tinh thần khởi nghiệp mạnh mẽ.

Những kết quả này đạt được nhờ sự phối hợp chặt chẽ của Nghệ An và Trung tâm

Lao động ngoài nước (Bộ Nội vụ) kết hợp với tuyên truyền, hướng dẫn đi đúng chương trình, không qua môi giới. Nhờ đó, tỷ lệ lao động vi phạm cư trú bất hợp pháp giảm rõ rệt, đồng thời nâng cao uy tín địa phương và khẳng định chất lượng lao động Việt Nam trên trường quốc tế.

Ngoài ra, Nghệ An cũng bắt đầu tham gia một số chương trình hợp tác lao động với Đức và các nước châu Á - châu Âu theo cơ chế phi lợi nhuận, mở rộng thị trường, tăng cơ hội việc làm tay nghề cao. Nghệ An kiến nghị Bộ Nội vụ và Trung tâm Lao động ngoài nước xem xét tăng

chỉ tiêu, mở rộng thêm các chương trình phi lợi nhuận, đặc biệt ở các ngành kỹ thuật, điều dưỡng; sớm cung cấp kế hoạch, hướng dẫn và chỉ tiêu đào tạo để địa phương chủ động chuẩn bị nguồn.

Nghệ An khẳng định quyết tâm đẩy mạnh tuyên truyền theo phương châm “Đi đúng chương trình - không qua môi giới - không cư trú trái phép”, đồng thời tăng cường quản lý, hỗ trợ người lao động tái hòa nhập bền vững, góp phần đưa chính sách đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trở thành hướng đi chiến lược trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Tham gia dự thi kỳ thi tiếng Hàn giúp nhiều lao động có thể đi làm việc ở Hàn Quốc theo chương trình EPS.



NGUYỄN HẰNG (Theo Báo Nhân Dân)